ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY TNHH MTV - TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh số 0108231041 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/04/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 11 do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/07/2025)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 309/GCN-UBCKNN do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 08 năm 2025)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại: www.pgcc.petrolimex.com.vn, www.cts.vn và www.hnx.vn từ ngày ...../...../.....

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN

CÔNG TY TNHH MTV - TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX

Địa chỉ: Số 1 Khâm Thiên, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 32555511 Fax: 024 32555533

Website: www.pgcc.petrolimex.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao phường Xuân Đỉnh, TP Hà Nội

Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 1760

Website: www.cts.vn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁN ĐẤU GIÁ

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội

Điện thoại: 024. 39421 2626 Fax: 024. 3936 0750

Website: www.hnx.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Đinh Viết Hoàng

Chức vụ: Chủ tịch HĐTV

Điện thoại: 024. 32555511

Hà Nội, năm 2025

CÔNG TY TNHH MTV - TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0108231041 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/04/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 11 do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/07/2025

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng một cổ phiếu)

Giá khởi điểm: 199.600 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 3.324.877 cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 33.248.770.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, phường Xuân Đỉnh, Hà Nội

Điện thoại: 024. 3974 1771 **Fax:** 024. 3974 1760

Website: www.cts.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2023 VÀ NĂM 2024:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, Số 235 Nguyễn Trãi, P. Khương Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024 37832121 **Fax:** 024 37832122

Website: www.cpavietnam.vn

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH 5
1. Cổ đông chào bán cổ phiếu ra công chúng 5
2. Tổ Chức Tư Vấn 5
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO 5
1. Rủi ro về kinh tế 5
2. Rủi ro về lãi suất 7
3. Rủi ro về luật pháp 8
4. Rủi ro đặc thù 8
5. Rủi ro sự kiện bất khả kháng 9
6. Rủi ro của đợt chào bán 10
III. CÁC KHÁI NIỆM 10
IV. GIỚI THIỆU VỀ CỔ ĐÔNG CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG 12
1. Thông tin sơ lược về Cổ đông 12
2. Mối quan hệ giữa cổ đông với Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán 13
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN 16
1. Thông tin chung về Công ty đại chúng 16
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty đại chúng 20
3. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty đại chúng 24
4. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Công ty đại chúng 28
5. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài 28
6. Hoạt động kinh doanh 28
7. Tình hình tài chính 33
7.1. Tình hình các khoản phải thu của Công ty giai đoạn 31/12/2023 – 30/06/2025 33
7.2. Các khoản nợ phải trả của Công ty giai đoạn 31/12/2023 – 30/06/2025 34
7.3. Các khoản phải nộp theo luật định 36
7.4. Hàng tồn kho 37
8. Kết quả hoạt động kinh doanh 38
9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu 40
10. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty 42
11. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty đại chúng 43
12. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức 44

13. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng 46
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán 62
15. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty đại chúng, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán 62
VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN 62
1. Loại cổ phiếu 62
2. Mệnh giá 62
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán 62
4. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng sổ lượng cổ phiếu thuộc sở hữu của Cổ đông 62
5. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty đại chúng 62
6. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá 62
7. Giá chào bán (giá khởi điểm) dự kiến 62
8. Nguyên tắc xác định giá chào bán 62
9. Phương thức phân phối 63
10. Đăng ký mua cổ phiếu 64
11. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu 64
12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu 65
13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán cổ phần của cổ đông 65
14. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài 66
15. Các loại thuế có liên quan 66
VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN 67
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN 67
1. Tổ chức chào bán chứng khoán 67
2. Tổ chức có cổ phiếu được chào bán 67
3. Tổ chức kiểm toán cho CTCP Cơ khí Xăng dầu 67
4. Tổ chức thực hiện đấu giá 68
5. Tổ chức định giá 68
6. Tổ chức tư vấn 68
IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ 68
X. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY ĐẠI CHÚNG TRONG BẢN CÁO BẠCH 68

XI. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN, TỔ CHỨC TƯ VẤN 70

XII. PHỤ LỤC 71

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Cổ đông chào bán cổ phiếu ra công chúng

Cổ đông tổ chức: CÔNG TY TNHH MTV – TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX

Ông **Đinh Viết Hoàng** Chức vụ: **Chủ tịch HĐTV – Người đại diện theo pháp luật**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, Chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ Chức Tư Vấn

Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Ông **Phạm Ngọc Hiệp** Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

(Theo văn bản ủy quyền số 32/2025/GUQ-CKCT do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ký ngày 17/03/2025)

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu ra công chúng do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 18/2023/TVTC/CKCT07 - PGCC ngày 12/12/2023 với Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex cung cấp.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Môi trường kinh tế khách quan với những yếu tố cơ bản của nền kinh tế như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, tỷ giá hối đoái, lãi suất... sẽ có những ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất trong kinh doanh của tất cả các doanh nghiệp trong mọi ngành nghề. Công ty hoạt động sản xuất bao bì, kinh doanh xăng dầu, cũng chịu sự tác động đáng kể trước những biến động chung của nền kinh tế.

(a) Rủi ro về tăng trưởng GDP

Sự phát triển kinh tế của Việt Nam trong những năm qua đã được các tổ chức quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Những cải cách kinh tế và chính trị từ giai đoạn đổi mới bắt đầu từ năm 1986 đã thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh chóng, giúp Việt Nam từ một trong những quốc gia nghèo

trên thế giới đã trở thành một quốc gia có thu nhập trung bình. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tăng trưởng GDP bình quân của Việt Nam trong 10 năm gần đây đạt 5,6%/năm, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao trong khu vực và trên thế giới.

GDP năm 2023 ước tính tăng 5,05% so với năm trước, chỉ cao hơn tốc độ tăng 2,87% và 2,55% của các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 8,84%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,74%, đóng góp 28,87%; khu vực dịch vụ tăng 6,82%, đóng góp 62,29%.

GDP năm 2024 ước tính tăng 7,09% so với năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của các năm 2018, 2019 và 2022 trong giai đoạn 2011-2024. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%. Tăng trưởng kinh tế vượt 7% của Việt Nam là điểm sáng trong bối cảnh kinh tế toàn cầu vẫn khó khăn, nhiều nước tăng thấp. Mức này cũng cao hơn so với dự báo của nhiều tổ chức quốc tế đưa ra trước đó. Về cơ cấu nền kinh tế năm 2024, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,86%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,64%; khu vực dịch vụ chiếm 42,36%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,14% (Cơ cấu tương ứng của năm 2023 là 11,86%; 37,58%; 42,30%; 8,26%).

GDP sáu tháng đầu năm 2025 tăng 7,52% so với cùng kỳ năm trước, là mức cao nhất của sáu tháng đầu năm trong giai đoạn 2011-2025. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,84%, đóng góp 5,59%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,33%, đóng góp 42,20%; khu vực dịch vụ tăng 8,14%, đóng góp 52,21%.

Những diễn biến chung của nền kinh tế cũng như ngành, lĩnh vực hoạt động luôn ảnh hưởng tới sự phát triển của các thành phần kinh tế. Khi nền kinh tế ở chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát tốt, sức cầu tăng mạnh sẽ là động lực để phát triển doanh nghiệp và ngược lại sẽ là lực cản không nhỏ tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Là doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, bao bì, Công ty cũng sẽ chịu ảnh hưởng không nhỏ từ việc nền kinh tế trong nước biến động. Vì vậy, Ban Lãnh đạo Công ty luôn cập nhật tình hình kinh tế - xã hội vĩ mô nhằm xây dựng và hoạch định chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty phù hợp với những thay đổi của tình hình kinh tế trong nước cũng như trên thế giới.

(b) Rủi ro lạm phát

Lạm phát biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến các chủ thể trong nền kinh tế nói chung và đến hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp nói riêng. Rủi ro lạm phát tăng sẽ dẫn đến tăng chi phí sản xuất kinh doanh trong khi giá hàng hoá lại bị ảnh hưởng bởi nhu cầu thị trường.

Bên cạnh đó, rủi ro lạm phát còn ảnh hưởng đến mức lãi suất chiết khấu sử dụng vốn, làm giảm giá trị dòng tiền hiện tại. Ngược lại, giảm phát cũng tiềm ẩn rủi ro đối với các doanh nghiệp

trong nền kinh tế, đi kèm với sự suy giảm nhu cầu thị trường và đình trệ chi tiêu của toàn bộ nền kinh tế.

Hiện nay, Việt Nam đang nằm trong số ít những quốc gia có mức lạm phát trung bình 4-6%. Năm 2023, lạm phát bình quân của Việt Nam tăng 3,25%, đạt mục tiêu do Quốc hội đề ra là kiểm soát lạm phát ở mức 4,5%. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2024 tăng 3,63% so với năm trước đó, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra (dưới 4,5%). Dịch vụ vẫn là nhóm đóng góp nhiều nhất vào giá trị tăng thêm của nền kinh tế, trên 49,46%. Theo Tổng cục Thống kê, giá trị tăng thêm khu vực này đạt 7,38% so với năm trước. Trong khi đó, công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17% vào giá trị tăng thêm của nền kinh tế. Còn nông, lâm nghiệp và thủy sản góp 5,37% vào tăng trưởng. Đây là năm thứ 13 liên tiếp Việt Nam duy trì được mức lạm phát một con số kể từ sau khi lạm phát tăng cao năm 2011, góp phần đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng kinh tế bền vững, củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư nước ngoài vào đồng nội tệ và môi trường kinh doanh tại Việt Nam. Thành công trong kiểm soát lạm phát là kết quả của sự phối hợp đồng bộ giữa chính sách tiền tệ (CSTT), chính sách tài khóa (CSTK) và các chính sách kinh tế vĩ mô khác, giữa các bộ, ngành quản lý kinh tế ở Trung ương và các địa phương trong công tác quản lí, điều hành giá, đảm bảo cân đối cung, cầu và lưu thông các mặt hàng trên thị trường và sự phản ứng chủ động, linh hoạt, kịp thời của các cơ quan chức năng trước những diễn biến mới từ thị trường quốc tế và nội địa.

CPI bình quân quý II/2025 tăng 3,31% so với quý II/2024. Bình quân sáu tháng đầu năm 2025, CPI tăng 3,27% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 3,16%.

Trong trường hợp lạm phát của Việt Nam tăng cao trở lại thì chi phí hoạt động của Công ty, bao gồm cả chi phí cho nhân viên, chi phí nguyên vật liệu, chi phí vận chuyển, chi phí dịch vụ mua ngoài, chi phí tài chính và các chi phí quản lý khác dự kiến cũng sẽ tăng theo tương ứng. Nếu Công ty không thể chuyển các chi phí và phí tổn gia tăng này vào giá dịch vụ cho khách hàng, thì các chi phí đó sẽ có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Hơn nữa, tỷ lệ lạm phát cao có thể ảnh hưởng bất lợi đến nền kinh tế Việt Nam, môi trường kinh doanh và do đó ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến tình hình kinh doanh, tình hình tài chính, và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Rủi ro về lãi suất

Trong giai đoạn vừa qua, lãi suất đã có nhiều biến động với nhiều thay đổi của chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước. Những thay đổi này trong chừng mực nào đó đều có những ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động kinh doanh của từng doanh nghiệp, đặc biệt về khía cạnh tài chính với nguồn vốn tài trợ cho hoạt động kinh doanh được vay ngân hàng. Điều này sẽ dẫn tới việc tăng lãi suất cho vay đối với doanh nghiệp nói chung và tăng chi phí tài chính đầu vào cho Công ty nói riêng.

Trong năm 2022, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã chủ động, linh hoạt ổn định thị trường tiền tệ, ứng phó xu hướng lạm phát và lãi suất tăng cao trên thế giới. Việc điều hành lãi suất của Ngân hàng Nhà nước thành công trong việc kiểm soát lạm phát, bảo vệ tỷ giá nhưng lại đẩy rủi

ro của hệ thống ngân hàng tăng lên. Lãi suất neo cao, lãi suất huy động 9 - 10%, lãi suất cho vay khoảng 13 - 15%, thậm chí cao hơn - đó là mức giá vốn đắt đỏ mà khó một doanh nghiệp nào chịu đựng được trong thời gian dài.

Trong năm 2023, với chính sách tiền tệ, điểm sáng nổi bật là Ngân hàng Nhà nước đã 4 lần giảm lãi suất điều hành trong bối cảnh lãi suất thế giới tiếp tục tăng vào neo ở mức cao với mức giảm 0,5%/năm - 2,0%/năm nhằm giảm lãi suất huy động và cho vay, góp phần tăng khả năng tiếp cận và cung cấp vốn cho nền kinh tế. Theo đó, về cơ bản, mặt bằng lãi suất đã ổn định, lãi suất tiền gửi và cho vay mới có xu hướng giảm dần. Lãi suất tiền gửi bình quân của các ngân hàng thương mại ở mức khoảng 5,8%/năm (giảm 0,7% so với cuối năm 2022). Qua 4 lần điều hành, mặt bằng lãi suất trên thị trường đã giảm mạnh, trong đó, lãi suất huy động tại nhóm ngân hàng thương mại nhà nước kỳ hạn 1-2 tháng thấp nhất chỉ còn 3,4%/năm, lãi suất kỳ hạn 6 tháng chỉ từ 5%/năm và cao nhất là kỳ hạn 12-18 tháng chỉ còn 6,3%/năm.

Lãi suất cho vay bình quân VND ở mức khoảng 8,9%/năm (giảm 1%/năm so với cuối năm 2022). Trong bối cảnh đó, nhiều ngân hàng đã đưa ra các chương trình cho vay ưu đãi với lãi suất thấp hơn mức này nhằm kích thích nhu cầu tín dụng, đồng thời, hướng tới hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2024, chính sách tiền tệ tiếp tục được điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác, góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Về điều hành lãi suất, tiếp tục giữ nguyên các mức lãi suất điều hành nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng tiếp cận nguồn vốn với chi phí thấp để góp phần hỗ trợ nền kinh tế; đồng thời, tiếp tục khuyến khích tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí để giảm mặt bằng lãi suất cho vay. Lãi suất có vai trò rất quan trọng do biến động lãi suất sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí tài chính của Công ty.

3. Rủi ro về luật pháp

Hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp là hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp trong mọi hoạt động của mình.

Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và cổ phiếu được giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội nên mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Để kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Công ty luôn luôn cập nhật những thay đổi trong môi trường luật pháp liên quan đến hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp.

4. Rủi ro đặc thù

Là đơn vị hoạt động kinh doanh trong ngành sản xuất thùng, bể chứa và các dụng cụ chứa đựng bằng kim loại, kinh doanh xăng dầu và vật tư thiết bị xăng dầu, do vậy Công ty có những rủi ro về thị trường mang tính đặc thù ngành như rủi ro về biến động về chính trị giá hàng hóa, rủi ro về thị trường.

Rủi ro về chính trị

Các chiến lược, chính sách đặc biệt là chính sách về năng lượng, kinh tế, ngoại giao của các quốc gia đều có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của các doanh nghiệp dầu khí, và ảnh hưởng gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp xăng dầu.

Rủi ro về biến động giá hàng hóa

Ngoài yếu tố cung cầu, biến động giá dầu do các yếu tố phi thị trường không thể dự đoán được như các yếu tố địa chính trị, chiến lược phát triển kinh doanh của các Công ty dầu khí lớn là rủi ro tiềm tàng đối với Doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu.

Để hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của những thay đổi giá cả đầu vào, Công ty luôn đánh giá nhận định về thị trường nguyên nhiên liệu để có chính sách kinh doanh và dự trữ hàng tồn kho phù hợp. Đồng thời trong hoạt động sản xuất. Mặc dù vậy, có thể nói đây vẫn là rủi ro lớn đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.

Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá làm biến động gia tăng giá xăng dầu đầu vào do sự trao đổi thương mại bằng các đồng tiền khác nhau hoặc vay nợ bằng ngoại tệ nên tỷ giá ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp dầu khí.

Quản lý rủi ro tỷ giá: Để hạn chế rủi ro này, Công ty quản trị bằng cách tăng cường công tác nghiên cứu dự báo tình hình thị trường, đánh giá việc cung ứng hàng hóa và kiểm soát chặt chẽ lượng hàng tồn kho và nhu cầu hàng hóa đồng thời thực hiện quản lý hiệu quả dòng tiền.

5. Rủi ro sự kiện bất khả kháng

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lũ, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn.... Những rủi ro này nếu xảy ra (tùy thuộc vào mức độ và phạm vi ảnh hưởng) sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Minh chứng rõ nhất cho thấy sự ảnh hưởng của những rủi ro này đối với HĐKD của Công ty là sự bùng phát của dịch bệnh COVID-19 diễn ra trên phạm vi toàn thế giới kể từ năm 2020 đến nay. Đại dịch COVID-19 là cú sốc về y tế, gây tác động mạnh mẽ và tiêu cực đến mọi mặt của nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, cụ thể: tăng trưởng kinh tế của toàn cầu và nhiều quốc gia, khu vực ở mức âm; đầu tư thương mại toàn cầu suy giảm; các chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy; quan hệ giao thương bị đình trệ; hoạt động SXKD của các doanh nghiệp liên tục bị gián đoạn; người lao động bị mất việc làm, tỷ lệ thất nghiệp tăng cao; người dân bị hạn chế đi lại và tiếp xúc...

Ngoài ra, sự thay đổi của chính sách tiền tệ, cơ chế thanh toán, lãi vay, phí và các điều kiện ràng buộc của ngân hàng, kho bạc Nhà nước cũng tạo nên các rủi ro bất khả kháng cho doanh nghiệp. Do vậy, để giảm thiểu được những rủi ro này, Công ty luôn chú ý đến những nhân tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và có những biện pháp để khắc phục những hậu quả kịp thời

6. Rủi ro của đợt chào bán

Giá cổ phiếu chịu ảnh hưởng rất nhiều yếu tố như quan hệ cung cầu của thị trường mà mối quan hệ này lại phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố như: tình hình kinh tế vĩ mô, chính sách của Nhà nước, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư.

Tính đến hết năm 2023, các chỉ số chứng khoán chính của Việt Nam đều ghi nhận mức tăng trưởng tích cực so với thời điểm cuối năm 2022. Theo đó, VN-index tăng 12,1%, HNX-index tăng 13,17%. Tính đến hết năm 2024, VN-index tăng 12%, HNX-index giảm 0,7% so với thời điểm cuối năm 2023.

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn của cổ phiếu. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Công ty/PMSC/Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu
- PGCC/Tổng Công ty : Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
- CTCP : Công ty Cổ phần
- TNHH : Trách nhiệm hữu hạn
- TNHH MTV : Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
- VietinBank Securities/Tổ chức tư vấn : Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- HĐTV : Hội đồng thành viên
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- CBCNV : Cán bộ công nhân viên
- BCTC : Báo cáo tài chính

- HĐKD : Hoạt động kinh doanh
- NĐT : Nhà đầu tư
- LNST : Lợi nhuận sau thuế
- DTT : Doanh thu thuần
- VCSH : Vốn chủ sở hữu
- TCDN : Tài chính doanh nghiệp

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản Cáo Bạch]

IV. GIỚI THIỆU VỀ CỔ ĐÔNG CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1. Thông tin sơ lược về Cổ đông

❖ **Thông tin chung**

+ Tên tiếng Việt *(đầy đủ)*	:	CÔNG TY TNHH MTV - TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX
+ Tên viết bằng tiếng nước ngoài	:	PETROLIMEX CONSTRUCTION AND TRADING CORPORATION – MTV COMPANY LIMITED
+ Tên viết tắt	:	TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX
+ Quốc tịch	:	Việt Nam
+ Trụ sở chính	:	Số 1 Khâm Thiên, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
+ Điện thoại	:	024.32555511
+ Fax	:	024.32555533
+ Website	:	www.pgcc.petrolimex.com.vn
+ Vốn điều lệ	:	402.821.000.000 *(Bốn trăm lẻ hai tỷ tám trăm hai mươi mốt triệu đồng)*
+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	Số 0108231041 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/04/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 11 do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/07/2025.
+ Người đại diện theo pháp luật	:	**Ông Nguyễn Đình Thanh - Chức vụ: Tổng giám đốc** **Ông Đinh Viết Hoàng – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên**
+ Người đại diện theo ủy quyền tại Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu		**1/ Ông Đinh Viết Hoàng** **Chức vụ:** Chủ tịch Hội đồng thành viên, đại diện 1.662.439 cổ phần của PGCC, tương ứng với 23% vốn điều lệ PMSC. Quyết định số 199/PGCC-QĐ-HĐTV ngày 23/10/2023 là Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của PGCC tại PMSC. **2/ Ông Hồ Trí Lượng** **Chức vụ:** Đại diện 831.219 cổ phần của PGCC, tương ứng 11,5%

vốn điều lệ PMSC.

Quyết định số 14/PGCC-QĐ-HĐTV ngày 01/04/2021 là Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của PGCC tại PMSC.

3/ Ông Đoàn Đắc Học

Chức vụ: Đại diện 831.219 cổ phần của PGCC, tương ứng 11,5% vốn điều lệ PMSC

Quyết định số 14/PGCC-QĐ-HĐTV ngày 01/04/2021 là Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của PGCC tại PMSC.

+ Ngành nghề kinh doanh chính : Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Mã ngành: 4669); Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Mã ngành: 6311); Hoạt động viễn thông khác (Mã ngành: 6190); Xây dựng nhà để ở (Mã ngành: 4101); Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Mã ngành: 4610); Sản xuất điện (Mã ngành: 3511).

❖ **Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và thương mại Petrolimex (tên viết tắt: PGCC) được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0108231041 đăng ký lần đầu ngày 11 tháng 4 năm 2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp. Ngày 29/3/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 6 về việc Tổng công ty chuyển đổi mô hình từ Công ty Cổ phần sang Công ty TNHH MTV.

2. Mối quan hệ giữa cổ đông với Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán

2.1. Mối quan hệ giữa cổ đông với Công ty đại chúng, cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của Công ty đại chúng và người liên quan của các đối tượng này

- Mối quan hệ giữa cổ đông với Công ty đại chúng: Cổ đông lớn

  Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex là chủ sở hữu phần vốn hiện có tại Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu.

- Mối quan hệ giữa cổ đông với cổ đông sáng lập: Không.

- Mối quan hệ giữa cổ đông với cổ đông lớn, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của Công ty đại chúng và người liên quan của các đối tượng này:

  + Ông Đinh Viết Hoàng là Chủ tịch Hội đồng quản trị của PMSC, đồng thời là Chủ tịch Hội đồng thành viên của PGCC và là đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PMSC.

  + Ông Đoàn Đắc Học là Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc của PMSC, đồng

thời là đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PMSC.

+ Ông Hồ Trí Lượng là Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc của PMSC, đồng thời là đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PMSC.

+ Bà Nguyễn Thị Huê là Trưởng ban kiểm soát của PMSC, đồng thời là Kế toán trưởng của PGCC.

2.2. Thông tin về sở hữu của Cổ đông và những người liên quan của Cổ đông tại Công ty đại chúng: số lượng, loại cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu, tỷ lệ biểu quyết hiện tại và dự kiến sau đợt chào bán

❖ Thông tin về sở hữu của Cổ đông và những người liên quan tại Công ty đại chúng tại thời điểm hiện tại:

+ Sở hữu của Cổ đông:

- Số lượng cổ phiếu hiện đang sở hữu: 3.324.877 cổ phiếu, tương đương 46,00% vốn điều lệ PMSC;
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Tỷ lệ sở hữu: 46,00%
- Tỷ lệ biểu quyết: 46,17%

+ Thông tin về sở hữu của những người có liên quan của Cổ đông tại Công ty đại chúng:

STT	Những người có liên quan của cổ đông	Mối quan hệ với PGCC	Loại hình sở hữu	Số lượng cổ phần sở hữu	Loại cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu hiện tại	Tỷ lệ biểu quyết hiện tại	Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết dự kiến sau đợt chào bán
1	Đinh Viết Hoàng	- Chủ tịch Hội đồng thành viên của PGCC - Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PMSC	Sở hữu cá nhân	0	Cổ phần phổ thông	0%	0%	0%
			Phần vốn đại diện	1.662.439	Cổ phần phổ thông	23%	23%	0%
2	Đoàn	- Đại diện được	Sở hữu cá	61.840	Cổ phần phổ	0,86%	0,86%	0,86%

STT	Những người có liên quan của cổ đông	Mối quan hệ với PGCC	Loại hình sở hữu	Số lượng cổ phần sở hữu	Loại cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu hiện tại	Tỷ lệ biểu quyết hiện tại	Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết dự kiến sau đợt chào bán
	Đắc Học	ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PMSC	nhân		thông			
			Phần vốn đại diện	831.219	Cổ phần phổ thông	11,5%	11,5%	0%
3	Hồ Trí Lượng	- Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PMSC	Sở hữu cá nhân	80	Cổ phần phổ thông	0,0011%	0,0011%	0,0011%
			Phần vốn đại diện	831.219	Cổ phần phổ thông	11,5%	11,5%	0%

❖ Thông tin về sở hữu của Cổ đông và những người liên quan tại Công ty đại chúng dự kiến sau đợt chào bán:

- Số lượng cổ phiếu sau chào bán của Cổ đông: 0 cổ phiếu, tương đương 0% vốn điều lệ PMSC, tỷ lệ biểu quyết 0%;
- Số lượng cổ phiếu sau chào bán của những người liên quan của Cổ đông tại Công ty đại chúng: 0 cổ phiếu, tương đương 0% vốn điều lệ PMSC, tỷ lệ biểu quyết 0%.

2.3. Thông tin về hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa PGCC, người đại diện theo ủy quyền của PGCC tại PMSC và những người có liên quan của họ với PMSC *(loại giao dịch, giá trị giao dịch, các điều khoản quan trọng khác; cấp có thẩm quyền chấp thuận):*

- Các hợp đồng giao dịch của PGCC với PMSC: Không có
- Các hợp đồng giao dịch của những người có liên quan cùa PGCC với PMSC: Không có
- Các hợp đồng giao dịch của người đại diện theo ủy quyền của PGCC với PMSC: Không có
- Các hợp đồng giao dịch của những người có liên quan của người đại diện theo ủy quyền của PGCC với PMSC: Không có

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

1. Thông tin chung về Công ty đại chúng

❖ **Thông tin chung**

- Tên Tổ chức phát hành : CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU
- Tên viết bằng tiếng nước ngoài : Petroleum Mechanical Stock Company
- Tên công ty viết tắt : PMSC
- Trụ sở chính : 446 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại : 0835533325 - 35533079 Fax: 35533029
- Website : www.pms.com.vn
- Giấy Đăng ký doanh nghiệp : Số 0301838116 do Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 21/10/1999, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 09/04/2023.
- Mã số thuế : 0301838116
- Vốn điều lệ : 72.276.620.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành : 7.227.662 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu mua lại: : 25.890 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 7.221.772 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phiếu : Cổ phần phổ thông
- Logo : PETROLIMEX CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU PETROLEUM MECHANICAL STOCK COMPANY
- Mã cổ phiếu : PMS
- Niêm yết tại : Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)
- Người đại diện theo pháp luật : **Ông Đoàn Đắc Học – Chức vụ: Giám đốc**

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty

Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn dụng cụ thiết bị phòng cháy chữa cháy; thiết bị cứu hộ, cứu sinh. Kinh doanh vật tư, thiết bị xăng dầu, kinh doanh cơ khí bao bì. Bán buôn dụng cụ, thiết bị phòng cháy chữa cháy; thiết bị cứu hộ, cứu sinh.
4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Cải tạo xe chuyên dùng. Sửa chữa xe bồn các loại. Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ.
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải xăng dầu bằng đường bộ. Kinh doanh vận tải bằng ô tô.
2512 (Chính)	**Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại.** **Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh cơ khí bao bì. Đóng mới sửa chữa bồn bể**
2910	Sản xuất xe có động cơ Chi tiết: Sản xuất xe có động cơ: xe bồn (trừ thiết kế phương tiện vận tải và chỉ đóng mới, sửa chữa và lắp đặt bồn, bể, thùng lên phương tiện có sẵn động cơ).
3011	Đóng tàu và cấu kiện nội Chi tiết: Đóng mới, sửa chữa tàu, xà lan và các sản phẩm cơ khí khác.
3700	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Thi công lắp đặt hệ thống xử lý nước thải
4100	Xây dựng nhà các loại
4210	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công nghiệp
4511	Buôn bán ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán ô tô vận tải chuyên dùng

Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh
4661	Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: mua bán xăng dầu
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Đầu tư xây dựng, cho thuê hạ tầng cơ sở khu công nghiệp, trung tâm thương mại
4610	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý bán lẻ xăng dầu
4690	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Xuất nhập khẩu nguyên liệu, thiết bị, vật tư phục vụ cho sản xuất kinh doanh
4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công lắp đặt hệ thống đường ống áp lực, hệ thống phòng cháy chữa cháy.
3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thiết bị cứu hộ, cứu sinh (không hoạt động tại trụ sở)

(Nguồn: CTCP Cơ khí Xăng dầu)

❖ **Quá trình hình thành và phát triển**

Tiền thân của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu là xưởng Cơ khí Thống Nhất thuộc Bộ Vật tư được thành lập ngày 22/10/1975 trên cơ sở quốc hữu hóa 2 Công ty Bình Lợi và Công ty Khai thác Kỹ nghệ Semi.

Ngày 30/01/1988, theo Quyết định số 02VT-QĐ của Bộ Vật tư đổi tên Xưởng thành Xí Nghiệp Cơ khí 23/11 và trở thành đơn vị trực thuộc Công ty Xăng dầu Khu vực II. Ngày 17/12/1992 Xí nghiệp Cơ khí 23/11 đổi tên thành Xí nghiệp Cơ khí Xăng Dầu theo Quyết định số 111/TMDL/QĐ của Bộ Thương mại và Du lịch. Xí nghiệp trở thành đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam.

Ngày 22/11/1997, theo Quyết định số 1169/TM/TCCB của Bộ Thương Mại đổi tên Xí nghiệp Cơ khí Xăng dầu thành Công ty Cơ khí Xăng dầu trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam (nay là Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam) và là đơn vị hạch toán độc lập.

Ngày 31/05/1999, theo Quyết định số 132/1999-QĐ/TT của Thủ tướng Chính phủ chuyển đổi Công ty Cơ khí Xăng dầu thành Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu và Tổng Công ty Xăng dầu

Việt Nam trở thành cổ đông lớn nhất nắm giữ 35% vốn điều lệ.

Ngày 06/11/2003, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu được chính thức niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (Mã giao dịch là PMS).

Năm 2005, Công ty được bình chọn và trao tặng Cúp vàng thương hiệu Việt và được Nhà nước tặng Huân chương lao động Hạng II.

Ngày 09/04/2007, Công ty phát hành thành công đợt phát hành cổ phiếu, nâng số Vốn điều lệ từ 32 tỷ đồng lên 52 tỷ đồng. Ngày 03/05/2007, Công ty chính thức niêm yết bổ sung 2.000.000 cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 26/05/2009, cổ phiếu của Công ty chuyển niêm yết từ Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ chí Minh sang niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tháng 07/2011, Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 72,27 tỷ đồng. Ngày 19/12/2011, Công ty chính thức niêm yết bổ sung 2.027.662 cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 27/04/2018, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam chuyển 46% vốn điều lệ đang nắm giữ của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu sang Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex (PGCC).

Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu căn cứ theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 0301838116 là: 72.276.620.000 đồng (*Bảy mươi hai tỷ, hai trăm bảy mươi sáu triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng*).

❖ **Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 02/06/2025**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ trọng/Vốn Điều lệ (%)
I	**Cổ đông trong nước**	**3.831**	**7.060.520**	**98,04%**
-	Tổ chức	6	3.507.279	48,70%
-	Cá nhân	3.825	3.553.241	49,34%
II	**Cổ đông nước ngoài**	**46**	**141.252**	**1,96%**
-	Tổ chức	4	22.950	0,32%
-	Cá nhân	42	118.302	1,64%
III	**Cổ phiếu quỹ**	**1**	**25.890**	**0,36%**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ trọng/Vốn Điều lệ (%)
Tổng cộng		**3.878**	**7.227.662**	**100%**

(Nguồn: Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm 02/06/2025)

❖ **Danh sách cổ đông lớn nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại ngày 02/06/2025**

STT	Cổ đông	Số cổ phiếu nắm giữ (cổ phiếu)	Tỷ trọng/Vốn Điều lệ (%)
1	Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex (PGCC)	3.324.877	46,00%
2	Bà Trần Thị Hiền	815.560	11,28%
3	Phan Hồng Nhu	360.090	5,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm 02/06/2025)

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty đại chúng

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản Cáo Bạch]

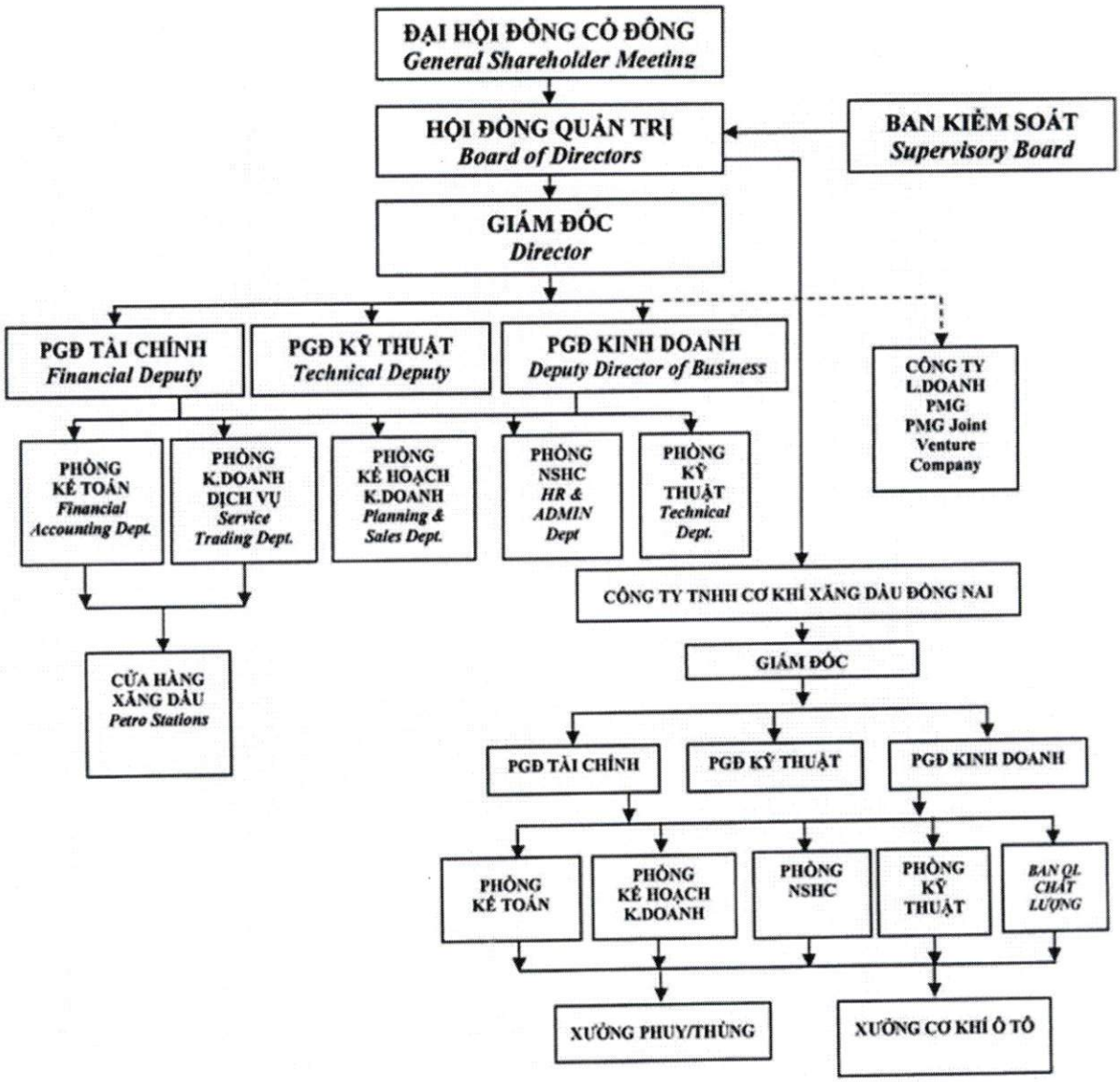

(Nguồn: CTCP Cơ khí Xăng dầu)

Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty Cổ phần. Tại thời điểm 30/06/2025, Công ty có một công ty con là Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai và một công ty liên kết là Công ty TNHH Cơ khí Gas P.M.G đều là đơn vị hạch toán độc lập. Hiện nay, PMSC có 05 phòng ban: Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kinh doanh Dịch vụ, Phòng Kế hoạch kinh doanh, Phòng Nhân sự Hành chính và Phòng Quản lý Kỹ thuật. Các phòng ban nghiệp vụ có chức năng như sau:

- ***Phòng kế toán***

- Thực hiện công việc về nghiệp vụ chuyên môn tài chính kế toán
- Quản lý các nguồn tiền đầu ra và đầu vào của công ty
- Theo dõi, lập bảng quản lý về thu chi của công ty
- Thực hiện báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm của công ty
- Nắm bắt và cập nhật các quy định pháp luật về thuế, chính sách thuế
- Tham mưu các vấn đề liên quan đến tài chính công ty tới ban lãnh đạo

- Cùng với các bộ phận khác tạo nên mạng lưới thông tin quản lý tài chính,…
- Giải quyết các vấn đề liên quan đến tiền lương, thưởng, tiền phụ cấp, chế độ khác của công ty
- Giải quyết các vấn đề liên quan đến tiền thuế thu nhập cá nhân, thuế môn bài,… và các loại thuế khác phát sinh theo quy định của pháp luật

- ***Phòng kinh doanh dịch vụ***

- Nghiên cứu và thực hiện các công việc tiếp cận khách hàng và thị trường về kinh doanh xăng dầu, các sản phẩm hóa dầu, xây lắp và nhận diện thương hiệu.
- Đưa ra các chiến lược giới thiệu sản phẩm và việc mở rộng phát triển thị trường, mở rộng nguồn khách hàng.
- Lên kế hoạch tổ chức và thực hiện các hoạt động kinh doanh cũng như tính toán báo cáo về giá thành để tạo hợp đồng với khách.
- Thực hiện việc theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện công việc của nhân viên, để đảm bảo được thực hiện đúng quy trình và tiến độ với các hợp đồng của khách hàng.
- Đưa ra chiến lược về marketing, đồng thời đưa ra biện pháp nâng cao tính hiệu quả kinh doanh trong thời điểm cụ thể.
- Thực hiện báo cáo sản lượng và tình hình kinh doanh hàng tháng, hàng quý, hàng năm tới ban lãnh đạo và đề xuất các phương án, chiến lược kinh doanh mới để được phê duyệt và thông qua.

- ***Phòng kế hoạch kinh doanh***

- Nghiên cứu và thực hiện các công việc tiếp cận khách hàng và thị trường về sản xuất Phuy, Thùng, Bồn bể,...
- Đưa ra các chiến lược giới thiệu sản phẩm và việc mở rộng phát triển thị trường, mở rộng nguồn khách hàng
- Lên kế hoạch tổ chức và thực hiện các hoạt động kinh doanh cũng như tính toán báo cáo về giá thành để ký kết hợp đồng với khách.
- Thực hiện việc theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện công việc của nhân viên, để đảm bảo được thực hiện đúng quy trình và tiến độ sản xuất sản phẩm với các hợp đồng của khách hàng.
- Đưa ra chiến lược về marketing, đồng thời đưa ra biện pháp nâng cao tính hiệu quả kinh doanh trong thời điểm cụ thể.
- Thực hiện báo cáo sản lượng và tình hình kinh doanh hàng tháng, hàng quý, hàng năm tới ban lãnh đạo và đề xuất các phương án, chiến lược kinh doanh mới để được phê duyệt và thông qua

- Nghiên cứu định hướng và phát triển sản phẩm.

- ***Phòng nhân sự hành chính***

- Tiếp nhận và xử lý các công việc nội bộ trong doanh nghiệp.
- Lập kế hoạch và thực hiện tuyển dụng nhân sự để đáp ứng nhu cầu hoạt động của doanh nghiệp.
- Quản lý, theo dõi các vấn đề liên quan đến nhân sự, nhân viên công ty
- Tính toán tiền lương, thưởng và các chế độ chính sách phúc lợi, đãi ngộ cho nhân viên.
- Thông báo các quy định, chính sách của công ty cho nhân viên: Ca làm việc, chấm công chuyên cần, tài khoản cá nhân, chính sách lương thưởng, chế độ bảo hiểm, nghỉ phép…
- Phụ trách quản lý và soạn thảo hợp đồng lao động của nhân viên.
- Theo dõi, thực hiện các chế độ nghỉ việc, thai sản hay hết hạn hợp đồng theo quy định.
- Phụ trách việc đăng ký và trích nộp các loại bảo hiểm: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế… cho nhân viên.
- Giải quyết các vấn đề liên quan đến ốm đau, thai sản cho nhân viên.
- Thực hiện lên kế hoạch, chương trình đào tạo chuyên môn, kỹ năng nhằm trau dồi, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm giữa các phòng ban, nhân viên
- Thực hiện xử lý, quản lý, sắp xếp các giấy tờ, hồ sơ công ty như danh sách nhân sự, công văn, văn bản, quy chế công ty,….
- Lưu trữ, phát hành văn bản, giữ con dấu và chịu trách nhiệm trước ban giám đốc và pháp luật về tính pháp lý.
- Thực hiện các công việc như tổ chức sắp xếp các cuộc họp, hội thảo của công ty
- Soạn thảo các văn bản hành chính lưu hành nội bộ và các công văn, văn bản gửi tới khách hàng hoặc cơ quan khác.
- Lập báo cáo theo định kỳ và thực hiện các công việc khác theo chỉ thị cấp trên.

- ***Phòng kỹ thuật***

- Quản lý, điều hành và kiểm tra những việc liên quan đến kỹ thuật, công nghệ. Mục tiêu nhằm đảm bảo tiến độ sản xuất, kế hoạch và các dự án của công ty. Đồng thời đảm bảo an toàn lao động, chất lượng cũng như khối lượng và hiệu quả hoạt động của toàn công ty.
- Quản lý việc sử dụng, sửa chữa, bảo trì, mua sắm bổ sung các trang thiết bị, máy móc phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Trách nhiệm của phòng kỹ thuật chính là lập hồ sơ thiết kế, quản lý, giám sát kỹ thuật các dự án xây dựng mới, sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên cơ sở hạ tầng kỹ thuật và đảm bảo các vấn đề kỹ thuật của các sản phẩm mới của doanh nghiệp.
- Chịu trách nhiệm thẩm định các hồ sơ thiết kế kỹ thuật, đảm bảo yếu tố an toàn cùng các tính năng, công dụng của sản phẩm.
- Phối hợp với các phòng ban khác trong việc chuẩn bị hồ sơ đấu thầu, tham gia đầu thầu.
- Xây dựng phương án thi công, phương án kỹ thuật cho các dự án; xác định các loại phương tiện, máy móc, thiết bị thi công và các nguồn lực cần thiết khác cho việc thực hiện dự án và các kế hoạch sản xuất. Bên cạnh đó còn xây dựng phương án phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường đối với các công trình, dự án của công ty.
- Kiểm tra khối lượng, chất lượng, quy cách vật tư và xác định mức hao phí phù hợp với cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật được duyệt.
- Hướng dẫn, giám sát và kiểm tra thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện dự án, kế hoạch sản xuất về mặt kỹ thuật, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường cũng như các vấn đề về máy móc thiết bị sử dụng trong dự án và sản xuất sản phẩm.
- Hướng dẫn các bộ phận, đơn vị liên quan lập hồ sơ nghiệm thu và quyết toán dự án, phối hợp bàn giao và nghiệm thu công trình.

3. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty đại chúng

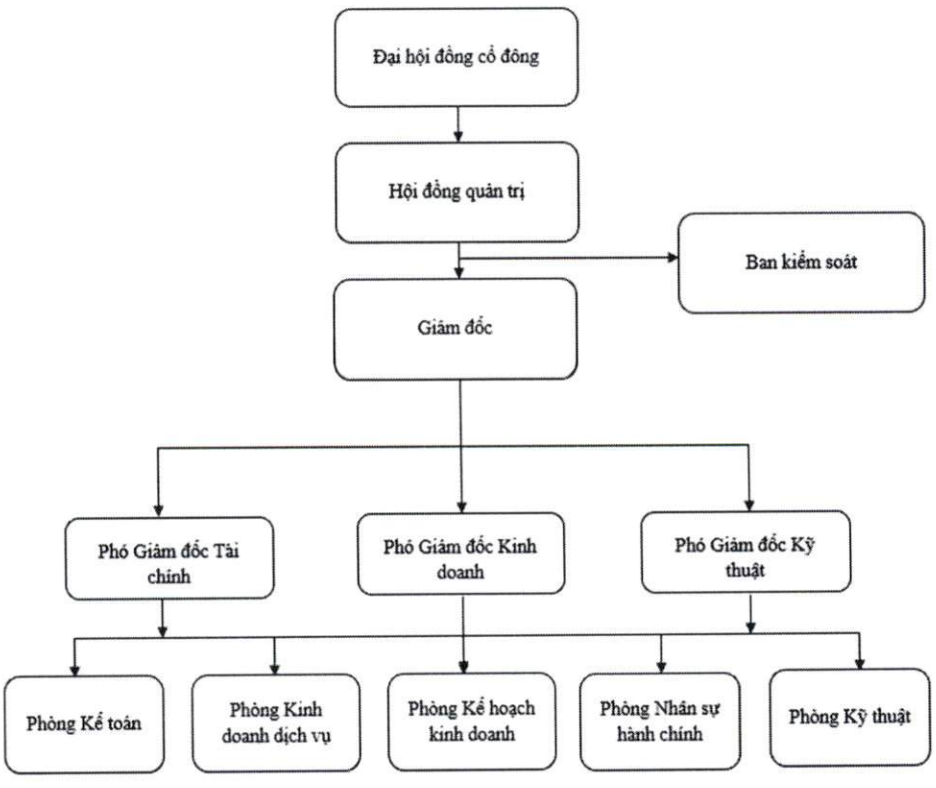

(Nguồn: CTCP Cơ khí Xăng dầu)

Diễn giải cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý:

Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của PMSC bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Giám đốc

Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác; Quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban Kiểm soát Công ty có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

- Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
- Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác.
- Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ này của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-

CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
- Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

Ban Giám đốc

Công ty có Giám đốc, các Phó Giám đốc và Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm có nhiệm kỳ 5 năm và có thể tái bổ nhiệm. Trường hợp tất cả các chức danh trên cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục đảm nhiệm chức danh đó cho đến khi có quyết định bổ nhiệm lại hoặc có người mới được bổ nhiệm thay thế và tiếp quản công việc.

Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- Tuyển dụng lao động;
- Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Các phòng, ban của Công ty

Có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc HĐQT và Ban Giám đốc trong các lĩnh vực liên quan và trực tiếp triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua hoặc phê duyệt.

4. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Công ty đại chúng

- Thông tin về công ty mẹ của PMSC: Không có
- Thông tin về công ty con của PMSC: PMSC có 01 công ty con, cụ thể như sau:

TT	Tên Công ty con/Công ty liên kết	Số Giấy Chứng nhận ĐKDN	Hoạt động kinh doanh	Vốn điều lệ (tại 30/06/2025) (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của PMSC
1	Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai	3603377717	Sản xuất, kinh doanh cơ khí bao bì, Đóng mới sửa chữa bồn bể	89.000.000.000	100%

(Nguồn: Công ty CP Cơ khí Xăng dầu)

5. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty đại chúng theo quy định pháp luật: Căn cứ công văn số 3595/UBCK-PTTT ngày 13/06/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc Thông báo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại CTCP Cổ phần Cơ khí Xăng dầu, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại PMSC là 0%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty đại chúng theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty: Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ của PMSC không quy định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty đại chúng hiện tại: Căn cứ Danh sách cổ đông do VSDC chốt ngày 02/06/2025, nhà đầu tư nước ngoài hiện đang nắm giữ 141.252 cổ phiếu PMS, tương đương với tỷ lệ sở hữu 1,96% vốn điều lệ Công ty.

6. Hoạt động kinh doanh

Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu (viết tắt là PMSC) tiền thân là xưởng Cơ khí Thống Nhất thuộc Bộ Vật tư được thành lập ngày 22/10/1975 trên cơ sở quốc hữu hóa 2 Công ty Bình Lợi và Công ty Khai thác Kỹ nghệ Semi.

Các lĩnh vực hoạt động chính của Công ty bao gồm:

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh:
  + Thùng phuy thép 200 lít;

+ Thùng thép 18/20 lít;
+ Các loại bồn thép hình tròn, elip;
+ Các loại xe bồn đóng mới từ chasis Huyndai, Hino, Kamaz.

- Lĩnh vực dịch vụ
  + Kinh doanh xăng dầu (bán lẻ và bán buôn);
  + Mua bán vật tư thiết bị xăng dầu;
  + Xây dựng cửa hàng xăng dầu và xây dựng công nghiệp;
  + Kinh doanh xăng dầu (bán lẻ và bán buôn).

6.1. Các sản phẩm kinh doanh tại thời điểm hiện tại

❖ **Sản phẩm thùng phuy 200 lít**

Sản phẩm thùng phuy 200 lít Loại nắp mở (OHD), mới 100%, sản xuất theo tiêu chuẩn TCVN 5833-1994 dùng đóng gói dầu, mở bôi trơn, dung môi, hóa chất, cao su… Làm bằng thép cán nguội loại I theo tiêu chuẩn JIS G3141 SPCC-SD hoặc tương đương từ nhà cung cấp Posco & các nhà cung cấp khác từ Nhật, Đài Loan, & Korea.

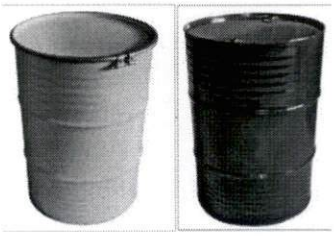	
Phuy nắp mở đóng gói hóa chất, dầu mỡ, cao su.... Độ dầy thép: 0,9mm ± 0.06 mm Trọng lượng phuy: 16.2kg ± 0.2kg Dung tích danh định/tối đa: 208 lit (55 gal)/217 lit Chiều cao phuy: 895mm ± 1mm Đường kính trong: 572 ± 1mm Nắp phuy mở hoàn toàn: đai niềng khóa bù lon Gia cường: 2 sóng chính, 2x5 gân, thân hàn điện, nắp đáy cuốn 3 lần Bên trong tráng lót theo yêu cầu, bên ngoài sơn sấy. Logo của khách hàng và ký hiệu hàng hóa in lụa theo mẫu được duyệt	Phuy nắp mở đóng gói thực phẩm (nước dứa, nước trái cây...) Độ dầy thép: 0,9mm ± 0.06 mm Trọng lượng phuy: 16-18kg Dung tích danh định/tối đa: 208 lit (55 gal)/217 lit Chiều cao phuy: 940mm ± 1mm Đường kính trong: 540 ± 1mm Nắp phuy mở hoàn toàn: đai niềng khóa bù lon hoặc khóa kẹp Gia cường: 2 sóng chính, 2x5 gân, thân hàn điện, nắp đáy cuốn 3 lần Sơn sấy trong ngoài. Logo của khách hàng và ký hiệu hàng hóa in lụa theo mẫu được

	duyệt

❖ **Sản phẩm thùng phuy 18/20 lít**

Sản phẩm thùng phuy 18/20 lít là loại thùng thép mỏng 0,32 mm, hình trụ, có chiều cao 327mm, đường kính 2 mặt thùng từ 272 đến 285 mm *(tùy loại sản phẩm),* trọng lượng 1,5kg. Có nắp đậy phía trên hoặc cổ nút *(bằng nhựa PVC)* và phía trong được tráng phủ một lớp vecni có khả năng chống ăn mòn bởi hóa chất, in Logo theo yêu cầu của khách hàng. Là sản phẩm đặc dụng cho ngành dầu nhớt, sản phẩm thùng 18/20 lit còn được cung cấp cho cả ngành sơn, vật liệu xây dựng, hóa chất, dầu thực vật…Sản phẩm thùng 18/20 lít của Công ty có ưu điểm là an toàn, đẹp, đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và có mức độ an toàn cao hơn các sản phẩm bao bì nhựa cùng loại.

❖ **Thiết bị nhập khẩu chuyên ngành xăng dầu**

<table>
<tr>
<td> 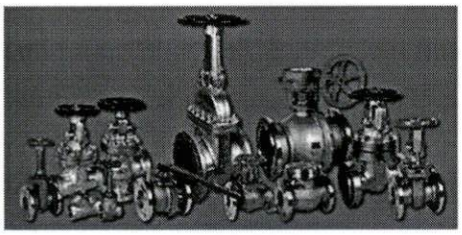
Đại lý phân phối độc quyền Valves William E. Williams tại Việt Nam. Đây là các loại Valve công nghiệp, xăng dầu, hóa chất, nước. Ngoài ra còn có các thiết bị lọc chuyên ngành xăng dầu, hàng không, hóa chất…chế tạo theo tiêu chuẩn API 600...</td>
<td> 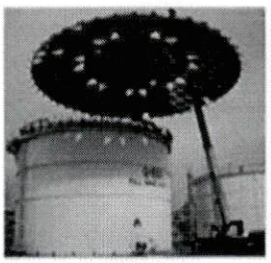 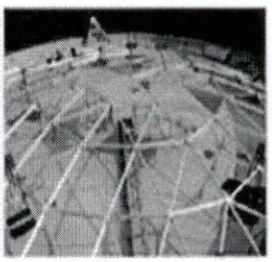
Mái vòm nhôm của KFloat được chế tạo bằng nhôm, nhẹ, bảo đảm chống ăn mòn cho các bồn chứa có hơi nước ăn mòn cao, thể hiện hiệu quả môi trường cao, bảo vệ các sản phẩm lưu trữ, và giảm chi phí bảo trì. Lắp ráp đơn giản, trọng lượng nhẹ, và giá thành hợp lý là những ưu điểm nổi trội của sản phẩm</td>
</tr>
<tr>
<td> 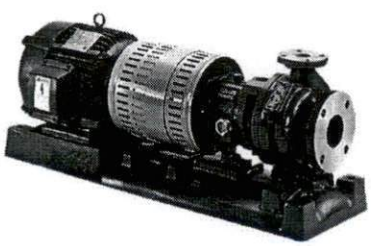
Bơm xăng dầu:
- Bơm ly tâm
- Bơm thể tích: Bơm bánh răng, bơm trục vít, bơm cánh gạt</td>
<td> 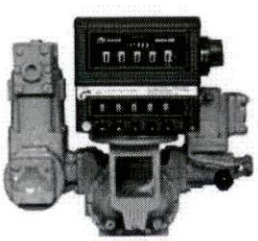 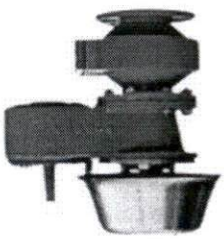
Lưu lượng kế và phụ kiện Công nghệ: Tiêu chuẩn Ausi 150, 300 hoặc JIS 10k, 20k, DIN:
- Đường ống, mặt bích, Co, T cút, valve thở, Valve an toàn bảo vệ bể thép chứa xăng dầu
- Thiết bị đo bồn</td>
</tr>
</table>

❖ **Các phụ kiện dùng cho xe bồn**

Sản phẩm xe bồn của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu có các thiết bị an toàn: - Van đáy đóng bồn sử dụng khí nén có thể đóng khẩn cấp khi xảy ra hỏa hoạn hoặc khi xảy ra tai nạn bồn bị văng ra khỏi xe. - Hệ thống thu hồi hơi bảo đảm cho xe khi xuất nhập xăng dầu tránh ô nhiễm môi trường. - Hệ thống bơm nhập khẩu, bảo đảm độ bền và ổn định cao.

 Van hơi liên thông	 Cò bơm xăng
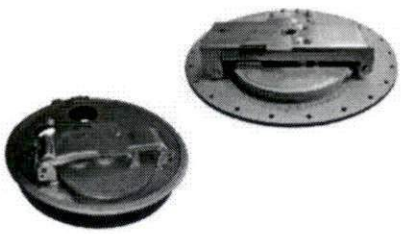 Cụm bơm và Đồng hồ lưu lượng	 Van đáy
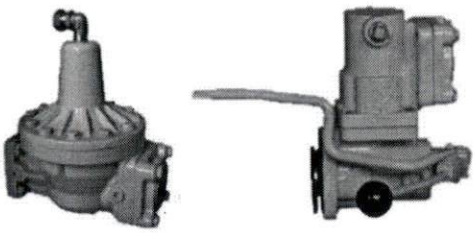 Van trụ trượt và Van Piston	 Đầu nối giảm; Chắn bụi bằng nhựa và Nắp che bụi bằng nhựa/nhôm

❖ **Các thiết bị phụ tùng trụ bơm:**

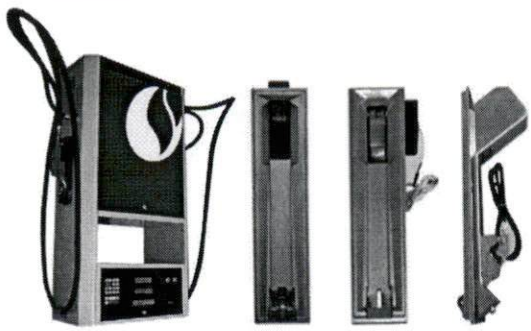 Trụ bơm và Đồ gá cò bơm	 Cò bơm xăng

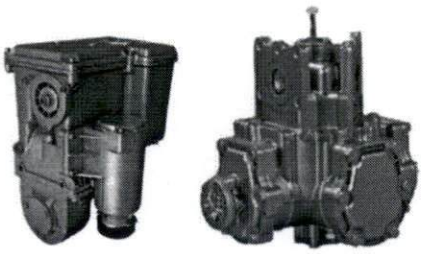 Cụm bơm và Đồng hồ lưu lượng	Khớp nối
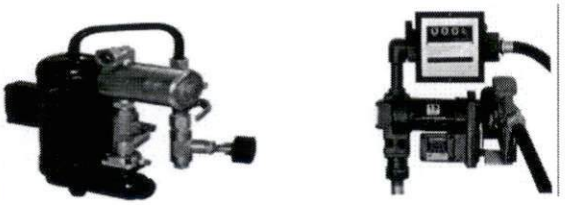 Máy ly tâm và Bơm cấp phát	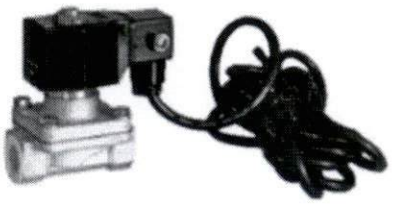 Van điện tử

❖ **Hoạt động kinh doanh xăng dầu & sản phẩm hóa dầu**

CTCP Cơ Khí Xăng Dầu là tổng đại lý cho Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, công ty tổ chức kinh doanh bán buôn xăng dầu, bán lẻ xăng dầu qua hệ thống các cửa hàng xăng dầu và hệ thống đại lý công ty.

CTCP Cơ Khí Xăng Dầu nhận xây dựng trọn gói cửa hàng xăng dầu từ thiết kế, xin giấy phép xây dựng, giấy phép kinh doanh bán lẻ xăng dầu đến xây dựng công trình và lắp đặt các trang thiết bị hoàn chỉnh. Ngoài ra, PMSC còn nhận xây dựng các công trình công nghiệp phục vụ ngành xăng dầu như bồn bể chứa lớn, trạm cấp phát nhiên liệu…

❖ **Kinh doanh dịch vụ khác**

CTCP Cơ khí Xăng dầu cung cấp dịch vụ bán thương mại vật tư nhận diện thương hiệu, cho thuê kho bãi, xây lắp...

Theo công văn số 0518/XD-PR của Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam (nay là Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam), PMSC được lựa chọn là Nhà cung cấp sản phẩm áp dụng Hệ thống nhận diện thương hiệu Petrolimex theo quy chuẩn mới tại các Cửa hàng xăng dầu thuộc Đại lý, Tổng đại lý của Petrolimex...

6.2. Thị trường hoạt động

Thị trường cung cấp sản phẩm dịch vụ của CTCP Cơ khí Xăng dầu chủ yếu là thị trường Miền Nam.

6.3. Tình hình hoạt động kinh doanh

❖ **Sản phẩm thùng phuy 200 lít**

Trong năm 2024, sản phẩm thùng phuy 200 lít đạt lợi nhuận 25,1 tỷ đồng, hoàn thành 170,75% kế hoạch; doanh thu đạt 366,8 tỷ đồng, hoàn thành 116,08% kế hoạch. Đây là sản phẩm có mức

tăng trưởng lợi nhuận tốt nhất của Công ty trong những năm gần đây, chiếm 70% lợi nhuận hợp nhất toàn Công ty.

❖ **Sản phẩm thùng phuy 18/200 lít**

Sản phẩm thùng phuy 18/20 lít đạt lợi nhuận 3,9 tỷ đồng, hoàn thành 216,67 % kế hoạch.

❖ **Sản phẩm Cơ khí Ô tô**

Tình hình thị trường sản phẩm cơ khí Ô tô được triển khai thuận lợi trong năm 2024. Doanh thu năm 2024 đạt 192,8 tỷ đồng, hoàn thành 174% kế hoạch và lợi nhuận đạt 6,9 tỷ đồng, hoàn thành 690% kế hoạch.

❖ **Kinh doanh xăng dầu & sản phẩm hóa dầu**

Hoạt động kinh doanh xăng dầu năm 2024 doanh thu đạt 692,7 tỷ đồng, hoàn thành 92% kế hoạch. Lợi nhuận đạt 1,21 tỷ đồng, hoàn thành 151% kế hoạch.

❖ **Kinh doanh dịch vụ khác (xây lắp, bán thương mại vật tư nhận diện thương hiệu, cho thuê kho bãi và lợi nhuận tài chính)**

Trước tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn, Công ty đã đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh khác như: xây lắp, nhận diện thương hiệu... để bù đắp cho hoạt động kinh doanh xăng dầu. Doanh thu kinh doanh khác năm 2024 đạt 66,56 tỷ đồng, hoàn thành 61% kế hoạch; Lợi nhuận đạt 1,3 tỷ đồng, hoàn thành 108% kế hoạch.

7. Tình hình tài chính

7.1. Tình hình các khoản phải thu của Công ty giai đoạn 31/12/2023 – 30/06/2025

Bảng 1. Công nợ phải thu giai đoạn 31/12/2023 – 30/06/2025 (Hợp nhất)

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Các khoản phải thu ngắn hạn	**187.802**	**117.494**	**110.444**
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	165.547	92.749	81.607
Trả trước người bán ngắn hạn	14.328	6.517	23.302
Phải thu ngắn hạn khác	7.927	18.228	5,535
Các khoản phải thu dài hạn	**465**	**565**	**265**
Tổng cộng	**188.267**	**118.059**	**110.709**

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 của Công ty)

Bảng 2. Công nợ phải thu giai đoạn 31/12/2023 – 30/06/2025 (Công ty mẹ)

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Các khoản phải thu ngắn hạn	**105.533**	**45.972**	**33.893**
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	98.104	25.567	14.062
Trả trước người bán ngắn hạn	1.531	5.424	10.577
Phải thu ngắn hạn khác	5.898	14.981	9.254
Các khoản phải thu dài hạn	**465**	**565**	**265**
Tổng cộng	**105.998**	**46.537**	**34.158**

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC riêng cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 của Công ty)

Năm 2024, Công ty không có khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng nào quá hạn hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi nên Công ty không trích lập dự phòng.

7.2. Các khoản nợ phải trả của Công ty giai đoạn 31/12/2023 – 30/06/2025

Bảng 3. Các khoản nợ phải trả của Công ty giai đoạn 31/12/2023 – 30/06/2025

(Hợp nhất)

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
NỢ PHẢI TRẢ	**249.989**	**153.875**	**158.493**
Nợ ngắn hạn	**246.908**	**151.153**	**155.694**
Phải trả người bán ngắn hạn	112.130	65.732	57.723
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	6.206	4.731	7.439
Thuế và các khoản phải trả Nhà nước	2.452	5.357	10.683
Phải trả người lao động	16.103	16.798	7.590
Chi phí phải trả ngắn hạn	8.879	1.655	8.100

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Phải trả ngắn hạn khác	14.521	13.419	11.686
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	85.372	41.990	50.667
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.246	1.472	1.807
Nợ dài hạn	**3.081**	**2.722**	**2.799**

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 của Công ty)

Bảng 4. Các khoản nợ phải trả của Công ty giai đoạn 31/12/2023 - 30/06/2025

(Công ty mẹ)

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
NỢ PHẢI TRẢ	**129.341**	**53.328**	**40.464**
Nợ ngắn hạn	**126.259**	**50.606**	**37.666**
Phải trả người bán ngắn hạn	69.638	20.635	15.304
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	4.341	770	3.183
Thuế và các khoản phải trả Nhà nước	1.275	67	3.715
Phải trả người lao động	3.415	3.149	1.804
Chi phí phải trả ngắn hạn	8.289	441	1.451
Phải trả ngắn hạn khác	14.412	13.301	11.551
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	24.500	11.600	0
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	390	643	657
Nợ dài hạn	**3.081**	**2.722**	**2.799**

(Nguồn: BCTC riêng năm năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC riêng cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 của Công ty)

Năm 2024, Công ty không có các khoản nợ quá hạn hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thanh toán.

7.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Các loại thuế, phí, bảo hiểm phải nộp theo luật định đã được Công ty thực hiện kê khai theo đúng các quy định hiện hành và được thanh toán cho cơ quan thuế đúng hạn. Công ty nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách có liên quan đến người lao động theo luật định. Cụ thể các khoản phải nộp theo luật định chi tiết như sau:

Bảng 5. Các khoản phải nộp theo luật định giai đoạn 31/12/2023 – 30/06/2025

(Hợp nhất)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	2.452	5.357	10.683
Thuế giá trị gia tăng	*1.086*	*1.493*	*2.582*
Thuế giá trị doanh nghiệp	*1.365*	*3.797*	*4.314*
Thuế thu nhập cá nhân	*0*	*67*	*630*
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	*0*	*0*	*3.157*
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	*0*	*0*	*0*
Tổng cộng	**2.452**	**5.357**	**10.683**

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 của Công ty)

Bảng 6. Các khoản phải nộp theo luật định giai đoạn 31/12/2023 – 30/06/2025

(Công ty mẹ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025

Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1.275	67	3.715
Thuế giá trị gia tăng	*1.086*	*0*	*0*
Thuế giá trị doanh nghiệp	*189*	*0*	*36*
Thuế thu nhập cá nhân	*0*	*67*	*522*
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	*0*	*0*	*3.157*
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	*0*	*0*	*0*
Tổng cộng	**1.275**	**67**	**3.715**

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC riêng cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 của Công ty)

7.4. Hàng tồn kho

Bảng 7. Hàng tồn kho của Công ty giai đoạn 31/12/2023 - 30/06/2025 (Hợp nhất)

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Nguyên liệu, vật liệu	24.857	32.960	31.572
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	14.071	3.644	5.610
Thành phẩm	13.485	8.423	9.643
Hàng hóa	27.693	16.765	18.115
Hàng gửi bán	1.410	0	0
Tổng cộng	**81.516**	**61.793**	**64.940**

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 của Công ty)

Bảng 8. Hàng tồn kho của Công ty giai đoạn 31/12/2023 - 30/06/2025 (Công ty mẹ)

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Nguyên liệu, vật liệu	2.240	7.220	2.493
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	10.130	5	250
Hàng hóa	3.222	4.804	3.529
Tổng cộng	**15.592**	**12.030**	**6.272**

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC riêng cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 của Công ty)

Tại các thời điểm 31/12/2023, 31/12/2024 và 30/06/2025, số dư hàng tồn kho trên BCTC hợp nhất của PMSC lần lượt là 81.516,68 triệu đồng, 61.793 triệu đồng và 64.940 triệu đồng. Trong năm 2023, 2024 và đến hết Quý II năm 2025, PMSC đã bán được một số hàng tồn kho và các mặt hàng trên đều bán có lãi, giá trị bán các mặt hàng này đều cao hơn giá gốc nhập mua ban đầu; đảm bảo rằng hàng tồn kho của PMSC không bị suy giảm về mặt giá trị.

Vào thời điểm 31/12 hàng năm, Hội đồng kiểm kê của PMSC đều thực hiện kiểm kê hàng tồn kho dưới sự chứng kiến của Công ty kiểm toán độc lập. Hội đồng kiểm kê đánh giá giá trị thuần của hàng tồn kho lớn hơn giá trị gốc, vì vậy Công ty không trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

Từ các điểm đã nêu ở trên, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu tin tưởng và đánh giá các mặt hàng tồn kho đều được bảo quản cẩn thận, đảm bảo chất lượng sử dụng, không bị suy giảm về mặt giá trị và có thể thu được lợi ích kinh tế trong tương lai.

8. Kết quả hoạt động kinh doanh

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của PMSC trong giai đoạn từ năm 2023 đến 6 tháng đầu năm 2025, cụ thể:

Bảng 9. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty giai đoạn 2023 – 6 tháng đầu năm 2025 (Hợp nhất)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm 2024/2023	6 tháng đầu năm 2025
1	Tổng giá trị tài sản	421.433	328.074	(22,15%)	328.248
2	Doanh thu thuần	1.421.907	1.385.858	(2,54%)	559.426
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt	34.697	40.578	16,95%	25.798

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm 2024/2023	6 tháng đầu năm 2025
	động kinh doanh				
4	Lợi nhuận khác	1.408	(1.166)	-	(655)
5	Lợi nhuận trước thuế	36.104	39.412	9,16%	25.142
6	Lợi nhuận sau thuế	29.567	31.403	6,21%	20.520
7	Tỷ lệ Lợi nhuận trả cổ tức	81,59%	68,79%	(15,69%)	-
8	Tỷ lệ trả cổ tức	33,50%	30%	(10,44%)	-

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, năm 2024 đã kiểm toán và BCTC hợp nhất cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 của Công ty)

Bảng 10. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty giai đoạn 2023 - 6 tháng đầu năm 2025 (Công ty mẹ)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm 2024/2023	6 tháng đầu năm 2025
1	Tổng giá trị tài sản	267.380	196.701	(26,43%)	184.615
2	Doanh thu thuần	925.775	773.481	(16,45%)	330.480
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	22.268	34.363	54,32%	25.720
4	Lợi nhuận khác	25	(322)	-	(116)
5	Lợi nhuận trước thuế	22.292	34.041	52,71%	25.604
6	Lợi nhuận sau thuế	21.660	33.703	55,60%	25.375

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC riêng cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 của Công ty)

Tại thời điểm 31/12/2024, Tổng tài sản hợp nhất của Công ty đạt 328 tỷ đồng, giảm 22,15% so với cuối năm 2023, tài sản giảm do các khoản phải thu ngắn hạn giảm là chủ yếu. Vốn chủ sở hữu Công ty đạt 174 tỷ đồng, tăng 1,6% so với năm 2023.

Doanh thu thuần hợp nhất của Công ty năm 2024 đạt 1.386 tỷ đồng, giảm 2,54% so với năm

2023. Doanh thu của Công ty giảm do doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm giảm 52 tỷ đồng so với năm 2023 (tương đương tăng 4,12%); doanh thu thi công nhận dạng thương hiệu giảm 111 tỷ đồng so với năm 2023 (tương đương giảm 76,13%); doanh thu hợp đồng xây lắp tăng 24 tỷ đồng (tương đương tăng 1.003%); doanh thu cung cấp dịch vụ giảm 1 tỷ đồng; doanh thu khác giảm 0,21 tỷ đồng.

Ngày 30/06/2025, doanh thu thuần hợp nhất Công ty đạt 559,43 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 20,52 tỷ đồng

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập: Không có

9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 11. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty năm 2023 - 2024 (Hợp nhất)

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,22	1,33
+ Hệ số thanh toán nhanh (lần) (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,89	0,92
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ (Nợ phải trả)/Tổng tài sản (lần)	0,59	0,47
+ Hệ số Nợ (Nợ phải trả)/Vốn chủ sở hữu (lần)	1,46	0,88
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho (vòng) (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	16,28	17,5
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (lần)	3,77	3,7
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân (lần)	3,61	5,53
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	2,08%	2,27%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	17,52%	18,23%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (%)	7,83%	8,41%

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần (%)	2,44%	2,93%
+ Thu nhập trên cổ phần (EPS) (đồng)	3.865	4.195

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC hợp nhất năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty)

Bảng 12. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty năm 2023 - 2024 (Công ty mẹ)

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,16	1,41
+ Hệ số thanh toán nhanh (lần) (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,03	1,17
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ (Nợ phải trả)/Tổng tài sản (lần)	0,48	0,27
+ Hệ số Nợ (Nợ phải trả)/Vốn chủ sở hữu (lần)	0,94	0,37
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho (vòng) (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	92,86	54,15
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (lần)	4,19	3,33
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân (lần)	9,66	7,11
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	2,34%	4,37%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	15,56%	24,03%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (%)	9,81%	14,57%
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần (%)	2,41%	4,44%

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
+ Thu nhập trên cổ phần (EPS) (đồng)	2.997	1.981

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC riêng năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty)

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập: Không có

10. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Diện tích (m2)	Thời hạn sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý	Hình thức thuê đất	Mục đích sử dụng	Hiện trạng sử dụng
1	Lô 108 -109 – 110 KCN Dệt may Nhơn Trạch, Đồng Nai	40.000,0	Hạn sử dụng đến 2053	GCN: CD582309 ngày 13/10/2016	Đất có thời hạn sử dụng 50 năm	Văn phòng làm việc và nhà xưởng	Hiện DN sử dụng đúng mục đích sử dụng đất trong hồ sơ pháp lý đất đai (để SXKD), không tranh chấp
2	Xã Tân Bình, tỉnh Bình Dương	659,9	Hạn sử dụng đến 2055	GCN: BV 395218; BV395219 ngày 08/01/2015	Đất cây xanh có thời hạn sử dụng 50 năm	Văn phòng làm việc và cửa hàng xăng dầu	Hiện DN sử dụng đúng mục đích sử dụng đất trong hồ sơ pháp lý đất đai (để SXKD), không tranh chấp
3	Xã Tân Bình, tỉnh Bình Dương	2.340,6	Hạn sử dụng đến 2055	GCN: CD582309 ngày 13/10/2016	Đất có thời hạn sử dụng 50 năm	Văn phòng làm việc và cửa hàng xăng dầu	Hiện DN sử dụng đúng mục đích sử dụng đất trong hồ sơ pháp lý đất đai (để SXKD), không tranh chấp
4	446 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh	8.030,8		GCN: 622/HĐ-TNMT-QLSDĐ, ngày 28/01/2013	Ký hợp đồng thuê đất	Văn phòng làm việc và cửa hàng xăng dầu	Hiện DN sử dụng đúng mục đích sử dụng đất trong hồ sơ pháp lý đất đai (để SXKD), không tranh chấp

(Nguồn: CTCP Cơ khí Xăng dầu)

11. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty đại chúng

11.1. Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2023

Đơn vị ký Báo cáo kiểm toán BCTC: Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, Số 235 Nguyễn Trãi, P. Khương Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.37832121 Fax: 024.37832122

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 được kiểm toán số 85/2024/BCKTHN-CPA VIETNAM-NV2: "Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất".

Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 được kiểm toán số 84/2024/BCKT-CPA VIETNAM-NV2: "Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng".

11.2. Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2024

Đơn vị ký Báo cáo kiểm toán BCTC: Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, Số 235 Nguyễn Trãi, P. Khương Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.37832121 Fax: 024.37832122

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 được kiểm toán số 111/2025/BCKTHN-CPA VIETNAM-NV2: "Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ Cơ khí Xăng dầu tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất".

Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 được kiểm toán số 110/2025/BCKT-CPA VIETNAM-NV2: "Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ Cơ khí Xăng dầu tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".

12. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	
	Thực hiện	Kế hoạch	% tăng giảm năm 2025 so với năm 2024
Doanh thu thuần	1.386	1.300	(6,20%)
Lợi nhuận trước thuế	39	32	(17,95%)
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần (%)	2,81%	2,46%	(12,45%)
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ (%)	54,53%	44,27%	(18,82%)
Cổ tức (%)	30%	12%	(60%)

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 44/PMS-NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2025 của Công ty)

- **Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch:** Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
- **Căn cứ cơ sở để đạt được kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức:**

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty được lập căn cứ vào dự đoán và ước tính dựa trên các thông tin giả định tại thời điểm lập kế hoạch. Các ước tính này có thể được điều chỉnh khi tình hình thị trường thực tế có nhiều thay đổi. Đồng thời, Công ty xây dựng dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh thực hiện năm 2024 của Công ty, trong đó có xét các yếu tố cơ bản khả năng tài chính và nhân tố nhân sự của Công ty.

Căn cứ vào tình hình thực tế và diễn biến thị trường, Công ty đã xây dựng các giải pháp cụ thể để đạt được kế hoạch lợi nhuận nêu trên, cụ thể:

- **Công tác kế hoạch**

- Theo sát diễn biến thị trường và đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hàng tháng/Quý để có các biện pháp thực hiện kế hoạch cho kỳ tiếp theo, mục tiêu hướng tới hoàn thành kế hoạch cả năm 2025;
- Cập nhật các chính sách, quy định Pháp luật mới liên quan đến sản phẩm, ngành nghề kinh doanh của Công ty để chủ động xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm và tiếp cận thị trường mục tiêu.

❖ **Công tác đầu tư, khai thác, sử dụng đất**

- Tiếp tục trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chọn phương án đầu tư, khai thác, sử dụng sao cho hiệu quả nhất, phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ Công ty

❖ **Công tác thị trường**

- Đa dạng hóa các sản phẩm Xưởng Cơ khí Ô tô, mở rộng các kênh bán hàng qua Đại lý, đối tác.
- Tăng cường công tác tiếp thị, phát triển sản phẩm mới, linh hoạt xử lý giá bán đối với từng khách hàng, tăng tính cạnh tranh, giữ được khách hàng truyền thống và phát triển khách hàng mới.

❖ **Công tác sản xuất – kỹ thuật**

- Quản lý chất lượng sản phẩm, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong sản xuất
- Đảm bảo tuân thủ các quy trình sản xuất, đáp ứng yêu cầu về công nghệ nhằm ổn định chất lượng
- Tổ chức khai thác sử dụng hiệu quả máy móc thiết bị đã đầu tư, tổ chức nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, phát huy sáng kiến… tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động, nâng cao năng lực trình độ cán bộ và nâng cao tay nghề cho công nhân.

❖ **Công tác cán bộ, lao động tiền lương**

- Tổ chức công tác quy hoạch và có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, hoàn thiện đội ngũ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt Công ty.
- Làm tốt công tác tuyển dụng, đánh giá sàng lọc nhân sự; củng cố và phát triển đội ngũ kinh doanh, kỹ thuật phù hợp với yêu cầu thị trường và Công ty.

❖ **Tiết giảm chi phí, đảm bảo an toàn tài chính và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn**

- Nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí quản lý và chi phí bán hàng nhằm giảm giá thành, giá vốn hàng bán ra, tăng lợi nhuận Công ty.
- Theo dõi sát diễn biến thị trường nguyên vật liệu đầu vào đặc biệt là giá thép, đưa ra thời điểm thích hợp để mua vào nhằm tránh rủi ro về giá, đảm bảo mức dự trữ hợp lý.

- Thực hiện triệt để và hiệu quả các quy định quản lý nội bộ Công ty, các quy định quản lý của Nhà nước về quản lý tài chính, quản trị doanh nghiệp và hạch toán báo cáo kế toán đảm bảo đúng quy định của pháp luật, gia tăng hiệu quả sử dụng vốn, chủ động, linh hoạt trong việc giải quyết vấn đề cho sản xuất kinh doanh và đầu tư.

❖ **Hoạt động liên kết**

- Phát huy kết quả đạt được trong những năm vừa qua và nâng cao năng lực hoạt động, hỗ trợ Công ty PMG tiếp tục phát triển bền vững trong những năm tiếp theo.

➢ **Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức**

Với tư cách là tổ chức tư vấn, trên cơ sở những thông tin và phân tích số liệu về hoạt động kinh doanh của CTCP Cơ khí Xăng dầu trong những năm vừa qua, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu phân tích và đưa ra những đánh giá dự báo về hoạt động kinh doanh, xu hướng phát triển trong tương lai của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu cũng như khả năng tăng trưởng của ngành.

Với nền tảng hiện tại của Công ty và tiềm năng phát triển của ngành, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức mà Công ty đưa ra trong năm 2025 là kế hoạch thận trọng dựa trên các định hướng phát triển của Công ty trong trung và dài hạn cũng như chiến lược kinh doanh trong năm nay. Vì vậy, chúng tôi nhận định CTCP Cơ khí Xăng dầu có khả năng hoàn thành chỉ tiêu doanh thu lợi nhuận nêu trên.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét của chúng tôi được đưa ra với góc độ của một tổ chức tư vấn, dựa trên các thông tin chúng tôi đã thu thập và cách tính toán trên lý thuyết về lĩnh vực tài chính. Những nhận xét đánh giá của chúng tôi không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo của Công ty. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với các nhà đầu tư.

13. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

13.1. Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức danh
1. Ông	Đinh Viết Hoàng	- Chủ tịch HĐQT
2. Ông	Đoàn Đắc Học	- Thành viên HĐQT
3. Ông	Nguyễn Quang Kiên	- Thành viên HĐQT
4. Ông	Hồ Trí Lượng	- Thành viên HĐQT
5. Ông	Nguyễn Duy Hải	- Thành viên HĐQT

Hiện tại Công ty chưa có thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Công ty cam kết sẽ bầu Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại ĐHĐCĐ gần nhất

➢ **Ông Đinh Viết Hoàng - Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Họ và tên: **Đinh Viết Hoàng**

Ngày sinh: 17/06/1972

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 040072003893, Ngày cấp: 13/04/2021, Nơi cấp: Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý kinh tế

Kinh nghiệm công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ đã và đang nắm giữ
9/1993 - 9/2004	Chuyên viên phòng QLKT, phó bí thư đoàn thanh niên Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh
02/2003 - 9/2009	Chuyên viên phòng QLKT, Bí thư đoàn TN CSHCM Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh
9/2004 - 9/2009	Phó phòng QLKT, Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh
10/2009 - 7/2010	Phó giám đốc chi nhánh Xăng dầu Hà Tĩnh, Công ty Xăng dầu Nghệ Tĩnh
8/2010 - 12/2010	Phó giám đốc Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh
01/2011 - 12/2020	Phó giám đốc Công ty Xăng dầu Nghệ An
01/2021 - 12/2022	Phó ban QTRR- HĐQT, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
01/2023 - 9/2023	Tổng giám đốc, Công ty TNHH MTV - Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
10/2023 – 01/2024	Quyền Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV - Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
01/2024 – 02/2025	Quyền Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV - Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex

02/2025 - nay	Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV - Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex

Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Chủ tịch HĐQT

Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex

Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại PMSC của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và người có liên quan (tính đến thời điểm 02/06/2025), cụ thể như sau:

- Sở hữu cá nhân: Không có.

- Đại diện sở hữu: 1.662.439 cổ phiếu, chiếm 23% vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

Thù lao, các khoản lợi ích khác và lợi ích liên quan đối với PMSC:

- Lương thưởng, thù lao và lợi ích khác:

  + Năm 2023: 0 đồng

  + Năm 2024: 100.600.000 đồng

Các khoản nợ đối với PMSC: Không.

➢ **Ông Đoàn Đắc Học - Thành viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên: **Đoàn Đắc Học**

Ngày sinh: 24/09/1968

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 027068001002, Ngày cấp 10/04/2021, Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Kỹ sư Điện

Kinh nghiệm công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ đã và đang nắm giữ

26/09/1991 – 8/1993	Kỹ sư điện- Công tác tại tổ sửa chữa điện của Xí nghiệp 23/11 (nay đổi tên thành Công ty CP Cơ khí Xăng dầu)
8/1993 - 25/8/1997	Cán bộ kỹ thuật của xưởng Phuy
25/8/1997 - 17/4/1998	Phó Quản đốc xưởng Phuy
06/7/1998 - 03/2001	Quản đốc xưởng Phuy
03/2001 - 5/2003	Phó Trưởng phòng Kinh doanh- Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
05/2003 - 5/2008	Trưởng phòng Kinh doanh- Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
06/2008 - 10/2009	Phó Giám đốc- Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
11/2009 đến nay	Bí thư đảng ủy- Giám đốc- Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
2016 – nay	Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai
Từ 15/04/2021 – nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu

Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Ủy viên HĐQT- Giám đóc Công ty CP Cơ khí Xăng dầu

Chức vụ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai

Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại PMSC của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và người có liên quan (tính đến thời điểm 02/06/2025), cụ thể như sau:

- Sở hữu cá nhân: 61.840 cổ phần, chiếm 0,859% vốn điều lệ.

- Đại diện sở hữu: 831.219 cổ phiếu, chiếm 11,5% vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Mối quan hệ	Nghề nghiệp	Địa chỉ	Số lượng cổ phần nắm giữ
1	Nguyễn Thị Hiền	1972	Vợ	Nhân viên	52 Bùi Văn Thêm, P9. Phú Nhuận, Tp.HCM	21.800

Thù lao, các khoản lợi ích khác và lợi ích liên quan đối với PMSC:

- Lương thưởng, thù lao và lợi ích khác:

  + Năm 2023: 829.614.400 đồng

  + Năm 2024: 1.195.176.000 đồng

Các khoản nợ đối với PMSC: Không.

➢ **Ông Nguyễn Quang Kiên - Thành viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên: **Nguyễn Quang Kiên**

Ngày sinh: 25/09/1957

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 011339317, Ngày cấp 01/06/2009, Nơi cấp: Công an Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn: Cử nhân Ngoại ngữ, Kỹ sư Cơ khí Chế tạo máy

Kinh nghiệm công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ đã và đang nắm giữ
Từ 10/1982 đến 07/1989	Chuyên viên Phòng kỹ thuật Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
Từ 08/1989 đến 09/1991	Phó trưởng phòng Kỹ thuật cơ điện Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
Từ 10/1991 đến 07/1993	Trưởng phòng Quản lý Kỹ thuật Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
Từ 08/1993 đến 08/1994	Trưởng phòng Công nghệ & Đầu tư Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
Từ 09/1994 đến 05/1998	Trưởng phòng Công nghệ phát triển Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
Từ 06/1998 đến 03/2000	Học Cao cấp Lý luận Chính trị - Học viện Chính trị Quốc gia TP. HCM
Từ 05/2004 đến 03/2005	Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Vân Phong
Từ 01/2004 đến 04/2005	Chủ tich HĐQT Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex
Từ 03/2005 đến 05/2009	Chủ tịch HĐQT tại Công ty Liên doanh TNHH Kho Xăng dầu Ngoại quân Vân Phong
Từ 03/2000 đến 2017	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
Từ 04/2009 đến 04/2012	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Gas Petrolimex

Từ 11/2012 đến 05/2013	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xăng dầu Vipco - Petrolimex
Từ 12/2011 đến 06/2016	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
Từ 03/2001 đến 10/2017	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu
Từ 15/04/2021 – nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu

Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT

Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại PMSC của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và người có liên quan (tính đến thời điểm 02/06/2025), cụ thể như sau:

- Sở hữu cá nhân: 380 cổ phần, chiếm 0,00526% vốn điều lệ.

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

Thù lao, các khoản lợi ích khác và lợi ích liên quan đối với PMSC:

- Lương thưởng, thù lao và lợi ích khác:

  + Năm 2023: 122.400.000 đồng

  + Năm 2024: 195.800.000 đồng

Các khoản nợ đối với PMSC: Không.

➢ **Ông Hồ Trí Lượng - Thành viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên:	**Hồ Trí Lượng**
Ngày sinh:	20/03/1969
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:	045069000036, Ngày cấp 27/7/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Kinh nghiệm công tác:	

Thời gian công tác	Chức vụ đã và đang nắm giữ
Từ 9/1992 đến 12/1994	Điện toán viên Ngân hàng Đầu tư và phát triển tỉnh Tiền Giang
Từ 01/1995 đến 02/1995	Chuyên viên kế toán - Công ty Xăng dầu Tiền Giang
Từ 3/1995 đến 8/2002	Phó phòng kế toán - Công ty Xăng dầu Tiền Giang
Từ 9/2002 đến 9/2004	Quyền Trưởng phòng kế toán- Công ty Xăng dầu Tiền Giang
Từ 9/2004 đến 12/2006	Trưởng phòng kế toán - Công ty Xăng dầu Tiền Giang
Từ 01/2007 đến 3/2010	Kế toán trưởng- Công ty Xăng dầu Tiền Giang- Bí thư Chi bộ
Từ 4/2010 đến 10/2010	Phó phòng kế toán - Công ty CP Cơ khí Xăng dầu- Phó Bí thư chi bộ I
Từ 11/2010 đến 3/2012	Trưởng phòng kế toán - Công ty CP Cơ khí Xăng dầu- Phó Bí thư chi bộ I
Từ 4/2012 đến 4/2016	Kế toán trưởng - Công ty CP Cơ khí Xăng dầu- Bí thư chi bộ I
Từ 5/2016 đến nay	Phó Giám đốc Công ty CP Cơ khí Xăng dầu- Phó Bí thư Đảng ủy - Bí thư chi bộ I.
Từ 5/2021 đến nay	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai
Từ 15/04/2021 – nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu

Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT- Phó Giám đóc Công ty CP Cơ khí Xăng dầu

Chức vụ tại tổ chức khác: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai

Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại PMSC của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và người có liên quan (tính đến thời điểm 02/06/2025), cụ thể như sau:

- Sở hữu cá nhân: 80 cổ phần, chiếm 0,0011% vốn điều lệ.

- Đại diện sở hữu: 831.219 cổ phiếu, chiếm 11,5% vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: không có

Thù lao, các khoản lợi ích khác và lợi ích liên quan đối với PMSC:

- Lương thưởng, thù lao và lợi ích khác:

  + Năm 2023: 707.697.500 đồng

  + Năm 2024: 987.167.000 đồng

Các khoản nợ đối với PMSC: Không.

➢ **Ông Nguyễn Duy Hải - Thành viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên: **Nguyễn Duy Hải**

Ngày sinh: 11/09/1981

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 001081029999, Ngày cấp 02/08/2022, Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Kinh nghiệm công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ đã và đang nắm giữ
Từ 2003 đến 2004	Chuyên viên Kế toán- Công ty CP Full Power
Từ 2005 đến 2006	Chuyên viên Kế toán- Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
Từ 2007 đến 2010	Phó phòng Kế toán- Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
Từ 2010 đến 2014	Ủy viên Ban kiểm soát- Phó phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
Từ 2014 đến 2017	Ủy viên Ban kiểm soát- Phụ trách phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
Từ 8/2017 đến 30/9/2024	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai
Từ 5/2021- đến nay	Phó Giám đốc Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
Từ 15/04/2021 – nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu

Từ 01/10/2024 – nay	Phó Giám đốc – Công ty CP Cơ khí Xăng dầu; Chủ tịch kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai.

Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc

Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai

Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại PMSC của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và người có liên quan (tính đến thời điểm 02/06/2025), cụ thể như sau:

- Sở hữu cá nhân: 235.800 cổ phần, chiếm 3,24% vốn điều lệ.

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: không có

Thù lao, các khoản lợi ích khác và lợi ích liên quan đối với PMSC:

- Lương thưởng, thù lao và lợi ích khác:

  + Năm 2023: 703.593.500 đồng

  + Năm 2024: 1.003.682.000 đồng

Các khoản nợ đối với PMSC: Không

13.2. Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh
1. Bà	Nguyễn Thị Huê	- Trưởng Ban Kiểm soát
2. Ông	Võ Thanh Tùng	- Thành viên Ban Kiểm soát
3. Ông	Lê Đức Lợi	- Thành viên Ban Kiểm soát

➢ **Bà Nguyễn Thị Huê – Trưởng Ban Kiểm soát**

Họ và tên: **Nguyễn Thị Huê**

Ngày sinh: 05/05/1979

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 035179004339, Ngày cấp 25/04/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Kinh nghiệm công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ đã và đang nắm giữ
Từ 2001 đến 2009	Công ty Thi công Cơ giới 1
Từ 04/2009 đến 2010	Phó phòng Phòng Kế toán Công ty Thi công Cơ giới 1
Từ 04/2011 đến 02/2019	Phó phòng Phòng Kế toán Công ty Thi công Cơ giới 1 kiêm Thành viên Ban kiểm soát Công ty đường bộ 244 – Bắc Kạn
Từ 03/2019 đến 03/2020	Chuyên viên Phòng Kế toán – Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
Từ 04/2020 đến 03/2024	Phó phòng Kế toán – Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
Từ 04/2024 đến 05/2024	Phó phòng phụ trách Kế toán - Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
Từ 15/04/2021 – nay	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu
Từ 06/2024 đến 02/2025	Trưởng phòng Tài chính Kế toán - Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
02/2025 - nay	Kế toán trưởng - Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex

Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex.

Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại PMSC của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và người có liên quan (tính đến thời điểm 02/06/2025), cụ thể như sau:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: Không có

Thù lao, các khoản lợi ích khác và lợi ích liên quan đối với PMSC:

- Lương thưởng, thù lao và lợi ích khác:

  + Năm 2023: 122.400.000 đồng

  + Năm 2024: 195.800.000 đồng

Các khoản nợ đối với PMSC: Không

➢ **Ông Võ Thanh Tùng – Thành viên Ban Kiểm soát**

Họ và tên: **Võ Thanh Tùng**

Ngày sinh: 12/04/1970

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 079070005228, Ngày cấp 21/12/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Kinh nghiệm công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ đã và đang nắm giữ
Từ 1997 đến 2001	Công ty TNHH Fujikatee
Từ 2002 đến 2005	Công ty TNHH Han My
Từ 2006 đến 2010	Công ty TNHH KT XD KJ
Từ 2011 đến 03/2015	Chuyên viên phòng Quản lý Kỹ thuật Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
Từ 04/2015 – 04/2016	Phó phòng Quản lý Kỹ thuật Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
Từ 05/2016 – 12/2016	Phó phòng- Phụ trách phòng Quản lý Kỹ thuật Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
Từ 01/2017 đến nay	Trưởng phòng Quản lý Kỹ thuật Công ty CP Cơ khí Xăng dầu kiêm Trưởng phòng Quản lý Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai

Từ 15/04/2021 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu

Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ tại tổ chức khác: Trưởng phòng Quản lý Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai

Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại PMSC của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và người có liên quan (tính đến thời điểm 02/06/2025), cụ thể như sau:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: Không có

Thù lao, các khoản lợi ích khác và lợi ích liên quan đối với PMSC

- Lương thưởng, thù lao và lợi ích khác:

  + Năm 2023: 516.415.000 đồng

  + Năm 2024: 566.977.000 đồng

Các khoản nợ đối với PMSC: Không

➢ **Ông Lê Đức Lợi – Thành viên Ban Kiểm soát**

Họ và tên: **Lê Đức Lợi**

Ngày sinh: 19/10/1960

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 034060001138, Ngày cấp: 30/03/2015, Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Kinh nghiệm công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ đã và đang nắm giữ
Từ 1982 đến 1985	Công ty Dầu lửa Trung Ương

Từ 1986 đến 1988	Bộ đội E47 Quân khu Thủ đô
Từ 1988 đến 1995	Phó phòng Kế toán Công ty Dầu lửa Trung Ương
Từ 1995 đến 1998	Phó phòng Kế toán Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
Từ 1998 đến 2008	Phó phòng LĐTL Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
Từ 2008 đến 2020	Trưởng ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
Từ 15/04/2021 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu

Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại PMSC của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và người có liên quan (tính đến thời điểm 02/06/2025), cụ thể như sau:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: Không có

Thù lao, các khoản lợi ích khác và lợi ích liên quan đối với PMSC:

- Lương thưởng, thù lao và lợi ích khác:

  + Năm 2023: 97.920.000 đồng

  + Năm 2024: 157.000.000 đồng

Các khoản nợ đối với PMSC: Không

13.3. Ban Giám đốc và người quản lý khác

STT	Họ và tên	Chức danh
1. Ông	Đoàn Đắc Học	- Giám đốc
2. Ông	Hồ Trí Lượng	- Phó Giám đốc
3. Ông	Nguyễn Duy Hải	- Phó Giám đốc
4. Ông	Nguyễn Hồng Kiếm	- Phó Giám đốc

➢ **Ông Đoàn Đắc Học - Giám đốc**

Ông Đoàn Đắc Học – Chức vụ: Giám đốc Công ty *(Xem **Mục 13.1** Thành viên Hội đồng quản trị).*

➢ **Ông Hồ Trí Lượng - Phó Giám đốc**

Ông Hồ Trí Lượng – Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty *(Xem **Mục 13.1** Thành viên Hội đồng quản trị).*

➢ **Ông Nguyễn Duy Hải - Phó Giám đốc**

Ông Nguyễn Duy Hải – Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty *(Xem **Mục 13.1** Thành viên Hội đồng quản trị).*

➢ **Ông Nguyễn Hồng Kiếm - Phó Giám đốc**

Họ và tên: **Nguyễn Hồng Kiếm**

Ngày sinh: 04/09/1963

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 033063000886, Ngày cấp: 22/11/2021, Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn: Cử nhân kinh tế - ngành QTKD

Kinh nghiệm công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ đã và đang nắm giữ
08/1988 – 02/1995	CNKT tại Nhá máy Silico
03/1995 – 10/1999	Cán bộ kỹ thuật xưởng Phuy – Công ty cổ phần Cơ khí Xăng dầu
11/1999 - 11/2007	Phó Quản đốc xưởng Phuy – Công ty cổ phần Cơ khí Xăng dầu
12/2007 – 06/2012	Quản đốc xưởng Phuy – Công ty cổ phần Cơ khí Xăng dầu
07/2012 – 04/2016	Quyền trưởng phòng QLKT – Công ty cổ phần Cơ khí Xăng dầu
05/2016 – 04/2021	Phó Giám đốc – Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai
05/2021 – 30/9/2024	Phó Giám đốc – Công ty CP Cơ khí Xăng dầu; Chủ tịch kiêm Phó

	Giám đốc- Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai
Từ 01/10/2024 – nay	Phó Giám đốc – Công ty CP Cơ khí Xăng dầu kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai.

Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Phó Giám đốc Công ty CP Cơ khí Xăng dầu

Chức vụ tại tổ chức khác: Phó Giám đốc – Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai

Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại PMSC của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và người có liên quan (tính đến thời điểm 02/06/2025), cụ thể như sau:

- Sở hữu cá nhân: 26.810 cổ phần, chiếm 0,368% vốn điều lệ.

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: Không có

Thù lao, các khoản lợi ích khác và lợi ích liên quan đối với PMSC:

- Lương thưởng, thù lao và lợi ích khác:

  + Năm 2023: 810.839.500 đồng

  + Năm 2024: 942.782.000 đồng

Các khoản nợ đối với PMSC: Không

➢ **Trần Văn Phúc – Kế toán trưởng**

Họ và tên: **Trần Văn Phúc**

Ngày sinh: 08/01/1976

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 079076007987, Ngày cấp 22/12/2021, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Kinh nghiệm công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ đã và đang nắm giữ

2000 – 2002	Nhân viên phòng Kế toán Tài vụ - Công ty Cổ phần Dịch vụ BCVT Sài Gòn (SPT)
2002 - 2006	Kế toán trưởng - Trung tâm Điện thoại SPT – Công ty SPT
2006 - 2008	Kế toán trưởng - Trung tâm Dịch vụ Khách hàng – Công ty SPT
2008 - 2011	Tổ trưởng Tổ quyết tóan vốn Đầu tư - Công ty Cổ phần Dịch vụ BCVT Sài Gòn (SPT)
04/2011 – 04/2016	Phó trưởng phòng KTTV – Công ty CP Cơ khí Xăng dầu
05/2016 – 04/2017	Trưởng phòng KTTV – Công ty CP Cơ khí Xăng dầu kiêm Trưởng phòng KTTV – Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai
05/2017 đến nay	Kế toán trưởng – Công ty CP Cơ khí Xăng dầu kiêm Kế toán trưởng – Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai

Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Kế toán trưởng – Công ty CP Cơ khí Xăng dầu

Chức vụ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng – Công ty TNHH MTV Cơ khí Xăng dầu Đồng Nai

Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại PMSC của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và người có liên quan (tính đến thời điểm 02/06/2025), cụ thể như sau:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Mối quan hệ	Nghề nghiệp	Địa chỉ	Số lượng cổ phần nắm giữ
1	Vương Hồng Thảo	1980	Vợ	Nhân viên Văn phòng	257/4/11 PXL, p.2 PN, HCM	11.000

Thù lao, các khoản lợi ích khác và lợi ích liên quan đối với PMSC:

- Lương thưởng, thù lao và lợi ích khác:

  + Năm 2023: 583.289.536 đồng

  + Năm 2024: 699.172.864 đồng

Các khoản nợ đối với PMSC: Không

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán

Công ty không có cam kết chưa thực hiện.

15. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty đại chúng, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán

Công ty không có tranh chấp kiện tụng.

VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phiếu (Bằng chữ: Mười nghìn đồng một cổ phiếu)

3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán

3.324.877 cổ phiếu

4. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu thuộc sở hữu của Cổ đông

Tương ứng với 100% vốn góp của Công ty TNHH MTV - Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex tại Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu.

5. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty đại chúng

Tương đương chiếm 46,17% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu.

6. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 33.248.770.000 đồng (Ba mươi ba tỷ hai trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

7. Giá chào bán (giá khởi điểm) dự kiến

Mức giá chào bán (giá khởi điểm) dự kiến là: **199.600 đồng/cổ phiếu**

8. Nguyên tắc xác định giá chào bán

Mức giá khởi điểm bán đấu giá cổ phiếu PMS thuộc sở hữu của PGCC được tính toán dựa trên các căn cứ:

i. Chứng thư thẩm định giá số 014/2025/0506.002.KT7 ngày 05/06/2025 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành, giá trị cổ phiếu PMS là 199.600 đồng/cổ phiếu;

ii. Theo thống kê của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, giá tham chiếu cổ phiếu PMS ngày 23/06/2025 là: 33.900 đồng/cổ phiếu;

iii. Theo thống kê của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, giá tham chiếu cổ phiếu PMS bình quân 30 ngày liên tiếp kể từ ngày 13/05/2025 đến ngày 23/06/2025 là: 35.043 đồng/cổ phiếu;

Theo đó, ngày 24/06/2025, Hội đồng thành viên PGCC đã ban hành Quyết định số 74/PGCC-QĐ-HĐTV, trong đó phê duyệt giá chào bán (giá khởi điểm) là 199.600 đồng/cổ phiếu;

9. Phương thức phân phối

Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex thực hiện chuyển nhượng vốn cổ phần tại Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu thông qua phương thức bán đấu giá công khai ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm:

- Yêu cầu PGCC cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về bán đấu giá cổ phiếu theo quy định;
- Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phiếu;
- Xây dựng và ban hành quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phiếu và Quy chế bán đấu giá cổ phiếu;
- Thông báo với PGCC về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá;
- Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Quy chế bán đấu giá cổ phần;
- Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do PGCC và PMSC cung cấp thì HNX có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;
- Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo Quy chế bán đấu giá và các vấn đề liên quan khác;
- Tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký với số lượng đăng ký trên hệ thống và số tiền đặt cọc thực nộp sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phiếu đăng ký mua (phân loại theo tổ chức và cá nhân) theo quy định.

- Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;
- Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế đấu giá;
- Phối hợp với PGCC công bố kết quả đấu giá cổ phiếu, hoàn trả tiền cọc cho nhà đầu tư tham gia đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế bán đấu giá cổ phiếu và thu tiền mua cổ phiếu;
- Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) vào tài khoản nhận tiền thu được từ chuyển nhượng vốn theo quy định;
- Chuyển tiền thu từ bán cổ phiếu về tài khoản nhận tiền thu được từ chuyển nhượng vốn theo quy định;
- Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho PGCC sau khi hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phiếu của nhà đầu tư;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến bán đấu giá cổ phần.

10. Đăng ký mua cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu, thời hạn, phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu, phương thức đăng ký và thanh toán tiền mua cổ phiếu được quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex tại Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

11. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

- Dự kiến thời gian bắt đầu thực hiện và hoàn thành: Quý III/2025 – Quý IV/2025;
- PGCC thực hiện phân phối cổ phiếu cho nhà đầu tư dự kiến tối thiểu 20 (hai mươi) ngày và tối đa trong vòng 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp bắt đầu có hiệu lực. Trong trường hợp kéo dài hơn thời gian quy định, PGCC sẽ xin phép UBCKNN cho gia hạn việc phân phối cổ phiếu nhưng tối đa không quá 30 ngày.
- Dự kiến Lộ trình thực hiện:

TT	Hạng mục công việc	Thời gian
I	**Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực**	T
II	**Bán đấu giá tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)**	
1.	Nộp hồ sơ bán đấu giá tới HNX	T+2

TT	Hạng mục công việc	Thời gian
2.	Công bố thông tin Bản thông báo phát hành và phiên đấu giá (trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày UBCKNN cấp giấy chứng nhận chào bán và 20 ngày trước ngày tổ chức đấu giá)	T+6 đến T+8
3.	Tiếp nhận đơn đăng ký, nhận tiền đặt cọc, phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư	T+8 đến T+30
4.	Tổ chức bán đấu giá	T+35
5.	Công bố kết quả đấu giá	T+35
6.	Nhà đầu tư trúng đấu giá thanh toán tiền mua cổ phiếu	T+35 đến T+40
7.	Thực hiện chuyển nhượng cổ phiếu	T+40 đến T+50
III	**Báo cáo kết quả đấu giá (Việc báo cáo có thể diễn ra sớm hơn thời gian dự kiến phụ thuộc vào kết quả của các lần đấu giá trước)**	
8.	Báo cáo UBCKNN về kết quả chào bán (kết quả bán đấu giá cổ phiếu)	T+41 đến T+46
9.	Báo cáo Cơ quan có thẩm quyền kết quả bán đấu giá	T+50 đến T+55

T: ngày theo lịch (ngày thường)

12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

- Số tài khoản: 108 333 888 3838
- Chủ tài khoản: Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
- Tại Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển – Chi nhánh Hà Nội

13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán cổ phần của cổ đông

Căn cứ văn bản số 0920/PLX-HĐQT ngày 23/06/2022 của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam gửi Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex về việc tổ chức triển khai thoái vốn tại từng công ty trong nhóm 09 công ty, theo đó, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam có ý kiến như sau:

"Tập đoàn đề nghị Chủ tịch HĐTV và Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex khẩn trương triển khai thuê các đơn vị tư vấn để xác định giá trị doanh nghiệp, hoàn thiện bộ hồ sơ chào bán và thủ tục cần thiết có liên quan để thực hiện việc thoái toàn bộ vốn của từng công ty trong nhóm 09 công ty theo đúng các quy định pháp luật".

Ngoài ra, Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đã ban hành Nghị quyết số 286/PLX–NQ–HĐQT ngày 18/11/2024 về việc phê duyệt chủ trương thoái vốn PGCC tại các công ty thành viên.

Đến ngày 20/06/2025, Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đã ban hành Nghị quyết số 217/PLX–NQ–HĐQT ngày 20/06/2025 về việc điều chỉnh phương án thoái vốn của Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex tại Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu.

14. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài

Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu đã nhận được văn bản số 3595/UBCK-PTTT ngày 13/06/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu ở mức 0% là đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Căn cứ danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm 02/06/2025, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại PMS là 1,96%

Tại Quyết định số 75/PGCC-QĐ-HĐTV ngày 24/06/2025 của Hội đồng thành viên PGCC về việc thực biện pháp đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong việc chuyển nhượng vốn tại PMS, PGCC đã cam kết không phân phối cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài trong đợt chào bán cổ phiếu PMS, đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tuân thủ theo quy định của pháp luật.

15. Các loại thuế có liên quan

15.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Theo quy định hiện hành

15.2. Các loại thuế khác

❖ **Đối với nhà đầu tư cá nhân**

Thu nhập từ cổ tức và thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu phải chịu thuế thu nhập cá nhân với mức thuế suất như sau:

➢ **Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán**

Đối với nhà đầu tư trong nước: thì thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần được quy định tại điểm 2 Điều 16 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật về Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về Thuế.

➢ **Thu nhập từ cổ tức**

Theo Thông tư số 111/2013/TT-BTC, thu nhập của cá nhân từ cổ tức cũng được xem là thu nhập chịu thuế với mức thuế toàn phần là 5%. Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%. Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phiếu,

nhưng khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phiếu này thì nhà đầu tư mới phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp chuyển nhượng chứng khoán.

❖ **Đối với nhà đầu tư tổ chức**

➢ **Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán**

Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014, thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế TNDN là 22% (kể từ ngày 01/01/2016 thuế suất thuế TNDN là 20%)

➢ **Thu nhập từ cổ tức**

Được miễn thuế theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Luật thuế TNDN 2008

VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Việc chuyển nhượng vốn của Công ty TNHH MTV – Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex tại Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu nhằm thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam về việc tổ chức triển khai thoái vốn tại từng công ty trong nhóm 09 công ty và tạo cơ hội cho các nhà đầu tư quan tâm được tham gia mua cổ phiếu PMS.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

1. Tổ chức chào bán chứng khoán

CÔNG TY TNHH MTV - TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX

Số 0108231041 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/04/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 11 do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/07/2025

Địa chỉ trụ sở chính: Số 1 Khâm Thiên, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội Việt Nam

Điện thoại: 024.32555511 Fax: 024.32555533

2. Tổ chức có cổ phiếu được chào bán

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 3553 3325 Fax: (028) 3553.3029

3. Tổ chức kiểm toán cho CTCP Cơ khí Xăng dầu

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, Số 235 Nguyễn Trãi, P. Khương Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.37832121 Fax: 024.37832122

4. Tổ chức thực hiện đấu giá

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội

Điện thoại: 024 3941 2626 Fax: 024 3934 7818

5. Tổ chức định giá

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3824 1990 Fax: 024 3825 3973

6. Tổ chức tư vấn

CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, phường Xuân Đỉnh, Hà Nội

Điện thoại: 024 3974 1771 Fax: 024 3974 7572

Ý kiến của Tổ chức tư vấn về đợt chào bán

Với tư cách là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích và đưa ra những đánh giá chung về tình hình kinh tế và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu. Bản Cáo Bạch này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố đến các nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình đưa ra quyết định đầu tư.

Ý kiến của các chuyên gia về đợt chào bán: Không có

IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Không có

X. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY ĐẠI CHÚNG TRONG BẢN CÁO BẠCH

Chúng tôi xác nhận rằng Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp và được tự do chuyển nhượng đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Cáo Bạch này là phù hợp với thực tế của chúng tôi.

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản Cáo Bạch]

XI. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN, TỔ CHỨC TƯ VẤN

Hà Nội, ngày 19 tháng 08 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN

CÔNG TY TNHH MTV – TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐTV

M.S.D.N: 0108231041 - C.T.T.N. CÔNG TY TNHH MTV - TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đinh Viết Hoàng

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

S.G.P: 107 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM Q. BẮC TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

Phạm Ngọc Hiệp

ĐẠI DIỆN CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN

CTCP CƠ KHÍ XĂNG DẦU

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0301838116 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU Q. BÌNH THẠNH - T.P HỒ CHÍ MINH

Đoàn Đắc Học

XII. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I:

- Công văn số 0920/PLX-HĐQT ngày 23/06/2022 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam về tổ chức triển khai thoái vốn tại từng công ty;
- Nghị quyết số 286/PLX-NQ-HĐQT ngày 18/11/2024 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam về việc phê duyệt chủ trương thoái vốn của Công ty TNHH MTV – Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex tại các Công ty thành viên;
- Nghị quyết số 217/PLX-NQ-HĐQT ngày 20/06/2025 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam về việc điều chỉnh phương án thoái vốn của Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex tại Công ty cổ phần Cơ khí xăng dầu;
- Nghị quyết số 60/PGCC-NQ-HĐTV ngày 19/11/2024 về việc Phê duyệt Phương án chào bán cổ phiếu Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu do Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex sở hữu và Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Nghị quyết số 49/PGCC-NQ-HĐTV ngày 24/06/2025 về việc Phê duyệt Phương án chào bán cổ phiếu Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu do Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex sở hữu và Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định số 74/PGCC-QĐ-HĐTV ngày 24/06/2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty về việc thông qua Phương án chào bán cổ phiếu Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu do Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex sở hữu;
- Quyết định số 75/PGCC-QĐ-HĐTV ngày 24/06/2025 của Hội đồng thành viên về việc thông qua Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu.

2. Phụ lục II: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023, năm 2024 và Báo cáo tài chính tự lập Quý II năm 2025 của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu;

3. Phụ lục III: Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu;

4. Phụ lục IV: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của CTCP Cơ khí Xăng dầu số 0301838116 do Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 21/10/1999, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 03/07/2020;

5. Phụ lục V: Điều lệ Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex;

6. Phụ lục VI: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex số 0108231041 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/04/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 11 do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/07/2025.